

# THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ CÔNG TY ĐẠI CHỨNG



## CÔNG TY CỔ PHẦN DAP - VINACHEM

*(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0200827051 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hải Phòng cấp lần đầu ngày 29 tháng 07 năm 2008 thay đổi lần thứ 04 ngày 26 tháng 12 năm 2014)*

Địa chỉ : Lô GI-7, khu Kinh tế Đình Vũ, phường Đông Hải 2, quận Hải An, Hải Phòng

Điện thoại : 0313 979368

Fax: 0313 979170

Website : [www.dap-vinachem.com.vn](http://www.dap-vinachem.com.vn)

Email : [daphaiphong@gmail.com](mailto:daphaiphong@gmail.com)

### **Phụ trách công bố thông tin:**

Họ và tên: Nguyễn Văn Sinh - Tổng giám đốc

Điện thoại: 0313 979368

**MỤC LỤC**

I. CÁC KHÁI NIỆM.....	1
II. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG.....	3
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	3
1.1 Giới thiệu chung về Công ty đại chúng.....	3
1.2 Quá trình hình thành và phát triển.....	3
1.3 Quá trình tăng/giảm vốn điều lệ.....	5
2. Cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý công ty.....	6
3. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông.....	15
4. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của công ty đại chúng, những công ty mà công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với công ty đại chúng.....	16
5. Hoạt động kinh doanh.....	16
5.1 Sản lượng sản phẩm/ giá trị dịch vụ qua các năm.....	17
5.2 Chi phí sản xuất kinh doanh.....	19
5.3 Nguyên vật liệu.....	20
5.4 Trình độ công nghệ.....	21
5.5 Nhãn hiệu thương mại, đăng ký phát minh, sáng chế và bản quyền.....	23
5.6 Các hợp đồng lớn đang được thực hiện hoặc đã được ký kết.....	23
6. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh giai đoạn 2012 - 2014.....	24
7. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành.....	25
8. Chính sách đối với người lao động.....	28
8.1 Số lượng người lao động trong Công ty.....	28
8.2 Chính sách đối với người lao động.....	29
9. Chính sách cổ tức.....	30
10. Tình hình tài chính của Công ty.....	30
11. Tài sản (Những nhà xưởng, tài sản thuộc sở hữu Công ty).....	35
12. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo.....	36
13. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của công ty đại chúng (thông tin về trái phiếu chuyển đổi, cam kết bảo lãnh, cam kết vay, cho vay... ).....	39
14. Chiến lược định hướng phát triển sản xuất kinh doanh.....	39
15. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty.....	40

III. QUẢN TRỊ CÔNG TY .....	40
1. Cơ cấu, thành phần và hoạt động Hội đồng quản trị.....	40
2. Cơ cấu thành phần Ban kiểm soát.....	47
3. Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý.....	50
4. Kế hoạch tăng cường quản trị Công ty .....	54
IV. PHỤ LỤC .....	55

### **DANH MỤC BẢNG BIỂU**

Bảng 1: Sản lượng sản xuất và tiêu thụ giai đoạn 2013 – 2014.....	17
Bảng 2: Sản lượng và cơ cấu doanh thu theo sản phẩm giai đoạn 2013 –2014.....	18
Bảng 3: Lợi nhuận gộp của Công ty giai đoạn 2013 - 2014 .....	19
Bảng 4: Cơ cấu chi phí sản xuất kinh doanh giai đoạn 2013 – 2014.....	19
Bảng 5: Danh sách hợp đồng trong năm 2014 – 2015 .....	23
Bảng 6: Kết quả hoạt động kinh doanh giai đoạn 2013 –2014 .....	24
Bảng 7: Một số nhà máy sản xuất phân bón chính ở Việt Nam hiện nay.....	25
Bảng 8: Cơ cấu lao động trong công ty tại 31/12/2014 .....	28
Bảng 9: Chính sách trích khấu hao các loại tài sản.....	30
Bảng 10: Các khoản phải thu của Công ty.....	31
Bảng 11: Hàng tồn kho của Công ty .....	31
Bảng 12: Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước .....	32
Bảng 13: Số dư các quỹ của Công ty .....	32
Bảng 14: Các khoản phải trả của Công ty.....	33
Bảng 15: Tình hình vay và nợ ngắn hạn của Công ty.....	33
Bảng 16: Tình hình vay và nợ dài hạn của Công ty.....	34
Bảng 17: Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Công ty .....	34
Bảng 18: Tài sản cố định hữu hình tại ngày 31/12/2014 .....	35
Bảng 19: Kế hoạch đầu tư các dự án giai đoạn 2015 – 2016.....	38

### **DANH MỤC HÌNH VẼ**

Hình 1: Cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý của Công ty.....	6
Hình 2: Bảng giá phân bón DAP theo tháng.....	18
Hình 3: Tóm tắt sơ đồ dây chuyền công nghệ .....	22
Hình 4: Tình hình nhập khẩu phân bón Việt Nam và triển vọng cung cầu thế giới .....	27
Hình 5: Cầu nội địa cho từng loại phân bón .....	27

## I. CÁC KHÁI NIỆM

Trong Bản Thông tin tóm tắt này, những từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

Công ty đại chúng	Công ty Cổ phần DAP – VINACHEM
Công ty kiểm toán	Công ty TNHH Tư vấn thuế, Kế toán và Kiểm toán AVINA - IAFC
Công ty tư vấn/ Tổ chức tư vấn	Chi nhánh Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn tại Hà Nội
Vốn điều lệ	Là số vốn do tất cả các cổ đông góp và được ghi vào Điều lệ của Công ty Cổ phần DAP-VINACHEM
Cổ phiếu/ cổ phần	Chứng chỉ do Công ty Cổ phần DAP-VINACHEM phát hành xác nhận quyền sở hữu của một hoặc một số cổ phần của Công ty Cổ phần DAP-VINACHEM.
Người có liên quan:	Cá nhân hoặc tổ chức có quan hệ với nhau trong các trường hợp sau đây: <ul style="list-style-type: none"><li>- Cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, vợ, chồng, con, con nuôi, anh, chị em ruột của cá nhân;</li><li>- Tổ chức mà trong đó có cá nhân là nhân viên, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc, chủ sở hữu trên mười phần trăm số cổ phiếu lưu hành có quyền biểu quyết;</li><li>- Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc, Phó Giám đốc hoặc Phó Tổng giám đốc và các chức danh quản lý khác của tổ chức đó;</li><li>- Người mà trong mối quan hệ với người khác trực tiếp, gián tiếp kiểm soát hoặc bị kiểm soát bởi người đó hoặc cùng với người đó chịu chung một sự kiểm soát;</li><li>- Công ty mẹ, công ty con;</li><li>- Quan hệ hợp đồng trong đó một người là đại diện cho người kia.</li></ul>

**Các từ hoặc nhóm từ viết tắt trong Bản cáo bạch này có nội dung như sau:**

BCTC	Báo cáo tài chính
BKS	Ban kiểm soát
CBNV	Cán bộ nhân viên
Công ty	Công ty Cổ phần DAP-VINACHEM
CP	Cổ phiếu

## THÔNG TIN TÓM TẮT

CÔNG TY CỔ PHẦN DAP - VINACHEM



CPLH	Cổ phiếu lưu hành
DAP	Phân bón Diamon Phốt phát
DTT	Doanh thu thuần
DHĐCĐ	Đại hội đồng cổ đông
ĐKDN	Đăng ký doanh nghiệp
EPS	Earning Per Share - Là lợi nhuận trên mỗi cổ phiếu $EPS = (\text{Lợi nhuận ròng} - \text{cổ tức cổ phiếu ưu đãi}) / \text{lượng cổ phiếu bình quân đang lưu thông}$ .
GCN/GCNĐKDN	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
GTSS	Giá trị sổ sách
GVHB	Giá vốn cung cấp dịch vụ
HĐ	Hợp đồng
HĐQT	Hội đồng quản trị
KHĐT	Kế hoạch và Đầu tư
KTT	Kế toán trưởng
LN	Lợi nhuận
LNG	Lợi nhuận gộp về cung cấp dịch vụ $LNG = DTT \text{ từ cung cấp dịch vụ} - GVHB$
LNTT	Lợi nhuận trước thuế
QTC	Quy tiêu chuẩn 2mm
Thuế TNDN	Thuế thu nhập doanh nghiệp
TGD	Tổng Giám đốc
TNCN	(thuê) Thu nhập cá nhân
TNDN	(thuê) Thu nhập Doanh nghiệp
TNHH	Trách nhiệm hữu hạn
TSCĐ	Tài sản cố định
UBCKNN	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
UBND	Ủy ban nhân dân
Vốn CSH	Vốn chủ sở hữu
VĐL	Vốn điều lệ
VND	Đồng Việt Nam

## II. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

### 1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

#### 1.1 Giới thiệu chung về Công ty đại chúng

- Tên công ty	:	Công ty Cổ phần DAP-VINACHEM
- Tên Tiếng Anh	:	DAP-VINACHEM Joint Stock Company
- Địa chỉ trụ sở	:	Lô GI-7, khu Kinh tế Đình Vũ, phường Đông Hải 2, quận Hải An, thành phố Hải Phòng
- Điện thoại	:	0313 979368 Fax: 0313 979170
- Website	:	<a href="http://www.dap-vinachem.com.vn">www.dap-vinachem.com.vn</a>
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	:	số 0200827051 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hải Phòng cấp lần đầu ngày 29 tháng 07 năm 2008 thay đổi lần thứ 04 ngày 26 tháng 12 năm 2014
- Vốn điều lệ	:	1.461.099.000.000 VND

- Ngành nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Sản xuất phân bón và hợp chất nitơ	2012 (Chính)
2	Sản xuất hoá chất cơ bản	2011
3	Sản xuất, truyền tải và phân phối điện (Bao gồm bán điện)	3510
4	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
5	Sửa chữa thiết bị điện	3314
6	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
7	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn phân bón, hợp chất nitơ và hoá chất cơ bản (không bao gồm thuốc trừ sâu và thuốc bảo vệ thực vật)	4669

#### 1.2 Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần DAP-VINACHEM (tiền thân là Công ty TNHH MTV DAP-VINACHEM) được thành lập vào ngày 24/7/2008 theo Quyết định số 405/QĐ-HCVN của

HDQT Tổng Công ty Hoá Chất Việt Nam (nay là Hội đồng thành viên Tập đoàn Hóa chất Việt Nam). Tóm tắt những nét chính trong quá trình phát triển của Công ty như sau:

❖ **Giai đoạn từ năm 2002 đến 2009 (xây dựng nhà máy)**

- Ngày 29/7/2002 Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 626/QĐ-TTg phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án đầu tư nhà máy sản xuất phân bón DAP tại khu Kinh tế Đình Vũ, thành phố Hải Phòng, với tổng mức đầu tư là 172,385 triệu USD, diện tích xây dựng là 72 ha. Sau khi thực hiện đấu thầu xong tổng mức đầu tư còn 2.764 tỷ đồng.

- Mục tiêu chính của Dự án là sản xuất phân bón DAP có hàm lượng dinh dưỡng cao ( $P_2O_5 = 46 - 48\%$ ,  $N_2 = 16 - 18\%$ ) nhằm góp phần đảm bảo ổn định cung cấp phân bón cho phát triển nông nghiệp, hạn chế nhập khẩu, tiết kiệm ngoại tệ, sử dụng có hiệu quả nguồn Apatit trong nước và góp phần đảm bảo an ninh lương thực.

- Chủ đầu tư của Dự án là Tổng Công ty Hóa chất Việt Nam (nay là Tập đoàn Hóa chất Việt Nam) đã xác định đây là nhà máy DAP đầu tiên của Việt Nam, nên phải sử dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại (của Mỹ và Châu Âu) đang được sử dụng rộng rãi trên thế giới. Lãnh đạo Tập đoàn đã quyết định nhập khẩu các thiết bị hiện đại để đầu tư các xưởng sản xuất chính sau:

+ Nhà máy sản xuất Diamon Phốt phát (DAP): công suất 330.000 tấn/năm, được mua bản quyền công nghệ của hãng INCRO - Tây Ban Nha.

+ Nhà máy sản xuất Axit Sulfuric ( $H_2SO_4$ ): công suất 414.000 tấn/năm, được mua bản quyền công nghệ của hãng MONSATO - Hoa Kỳ.

+ Nhà máy sản xuất Axit Phốt phoric ( $H_3PO_4$ ): công suất 161.700 tấn/năm, được mua bản quyền công nghệ của hãng PRAYON - Vương quốc Bỉ.

- Dự án được khởi công xây dựng từ ngày 27/7/2003 và dây chuyền được đưa vào vận hành thử máy từ tháng 4/2009. Đến tháng 11/2009 tổ chức chạy thử có tải 72 giờ để nghiệm thu. Đến ngày 30/8/2011 mới ký biên bản nghiệm thu bàn giao gói thầu chính (gói thầu EPC) cho Ban QLDA DAP Hải Phòng.

❖ **Giai đoạn từ năm 2011 đến nay:**

Từ năm 2009, sau khi chạy thử máy nghiệm thu, Công ty vừa tổ chức sản xuất vừa tiếp tục hoàn thiện tiếp các hạng mục còn tồn tại.

- Ngày 20/12/2013 Tập đoàn Hóa chất Việt Nam ban hành Quyết định số 442/QĐ-HCVN về việc cổ phần hóa Công ty TNHH MTV DAP-VINACHEM, lấy thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp là 0 giờ ngày 01/01/2014.
- Ngày 31/10/2014 phiên đấu giá bán 30.208.279 cổ phần lần đầu ra công chúng (IPO) của Công ty đã được tổ chức tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX). Kết quả, 100% số lượng cổ phần đem ra đấu giá đã được bán hết trong phiên
- Ngày 19/12/2014 Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty Cổ phần DAP-VINACHEM được tiến hành thông qua Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần DAP-VINACHEM và bầu ra Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát của Công ty Cổ phần DAP – VINACHEM nhiệm kỳ 2015 – 2020.
- Ngày 26/12/2014, Công ty chính thức đổi sang mô hình hoạt động công ty cổ phần theo GCNĐKDN thay đổi lần thứ 4.

Công ty đã đạt được nhiều thành tựu như:

- Top 20 sản phẩm dịch vụ xuất sắc năm 2011;
- Giải thưởng vì sự phát triển cộng đồng năm 2011;
- Chứng nhận vì sự phát triển cộng đồng Asean năm 2011;
- Chứng nhận Top 100 sản phẩm vàng năm 2012;
- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ năm 2012;
- Chứng nhận phòng Thí nghiệm đạt chuẩn VILAS năm 2013;
- Năm 2013 được cấp Chứng nhận Hệ thống quản lý chất lượng ISO-9001:2008;
- Top 100 thương hiệu nhãn hiệu nổi tiếng năm 2013;
- Huân chương Lao động hạng 3 năm 2013;
- Chứng nhận Hàng Việt Nam chất lượng cao năm 2014;
- Doanh nghiệp tiêu biểu vì môi trường xanh quốc gia năm 2012.

### **1.3 Quá trình tăng/giảm vốn điều lệ**

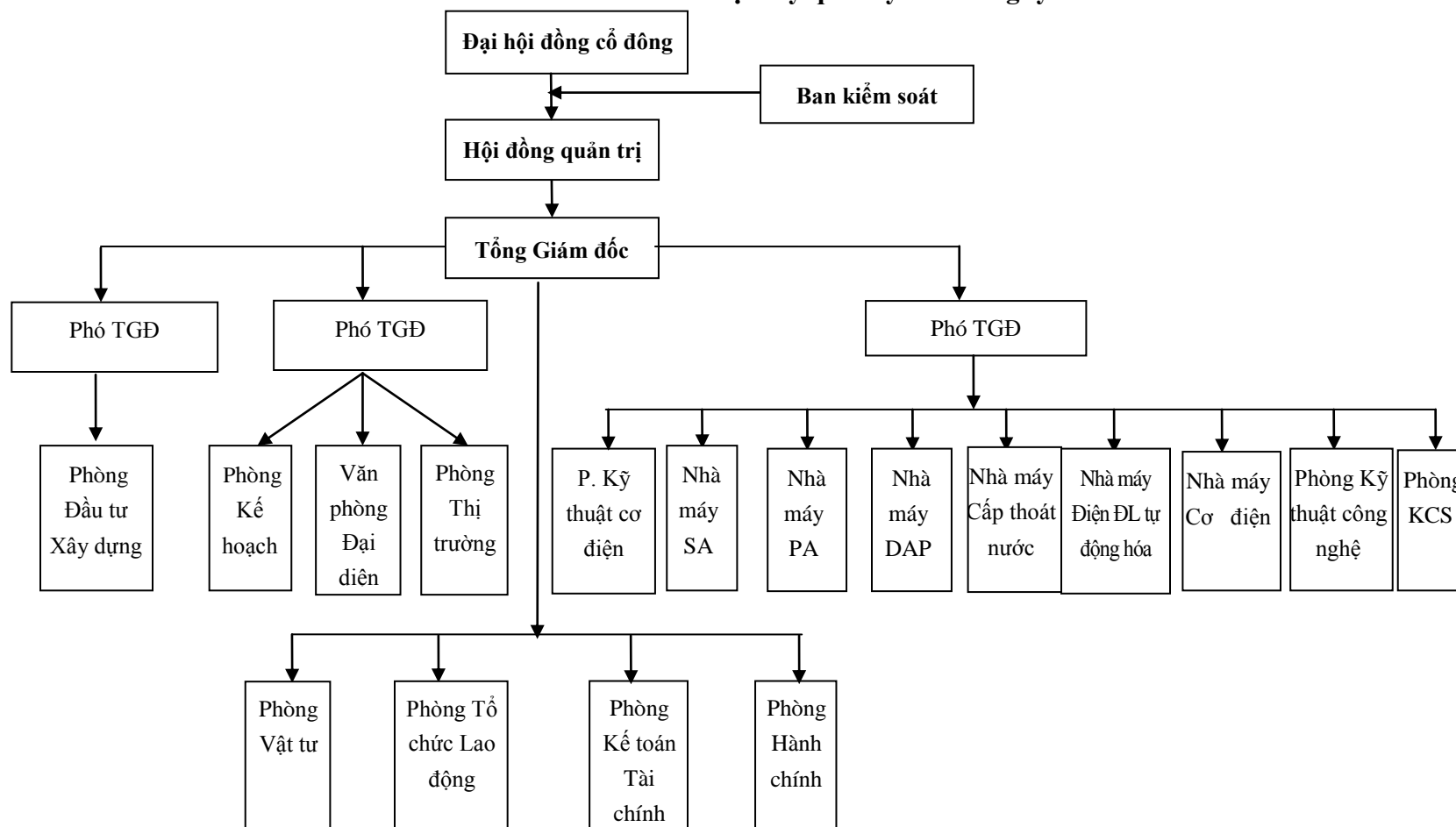
Kể từ khi hoàn thành cổ phần hoá đến nay, Công ty không tăng vốn đầu tư chủ sở hữu, do đó, giữ nguyên mức vốn điều lệ từ thời điểm cổ phần hoá đến nay.

Vốn điều lệ hiện nay của Công ty là: 1.461.099.000.000 VND



## 2. Cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý công ty

Hình 1: Cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý của Công ty



Nguồn: Công ty Cổ phần DAP-VINACHEM

**❖ Đại hội đồng cổ đông**

Đại hội đồng Cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty có nhiệm vụ thông qua các báo cáo của HĐQT về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, quyết định các phương án, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và đầu tư, tiến hành thảo luận thông qua, bổ sung sửa đổi Điều lệ Công ty; thông qua các chiến lược phát triển; bầu, bãi nhiệm HĐQT, Ban Kiểm soát, và quyết định bộ máy tổ chức của Công ty và các nhiệm vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

**❖ Hội đồng quản trị**

Hội đồng quản trị là tổ chức quản lý cao nhất của Công ty do ĐHĐCĐ bầu ra gồm 5 thành viên, các thành viên HĐQT nhóm họp và bầu Chủ tịch HĐQT. Hội đồng quản trị nhân danh Công ty quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích và quyền lợi của Công ty theo quy định trong Điều lệ Công ty.

HĐQT có trách nhiệm bổ nhiệm, giao nhiệm vụ, giám sát Ban Tổng Giám đốc và những cán bộ quản lý khác. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do luật pháp và Điều lệ Công ty, các Quy chế nội bộ của Công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ quy định. HĐQT của Công ty bao gồm các thành viên sau:

Ông Lâm Thái Dương	Chủ tịch HĐQT
Ông Nguyễn Văn Sinh	Ủy viên
Ông Vũ Văn Bằng	Ủy viên
Bà Nguyễn Thị Thanh Hương	Ủy viên
Bà Cao Thị Hồng	Ủy viên

**❖ Ban Kiểm soát**

Ban kiểm soát là tổ chức giám sát, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, trong ghi chép sổ sách kế toán và tài chính của Công ty nhằm đảm bảo các lợi ích hợp pháp của các cổ đông theo quy định trong Điều lệ của Công ty. Ban Kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc. Hiện tại, Ban Kiểm soát của Công ty gồm 03 thành viên do ĐHĐCĐ bầu ra và bãi miễn. Ban kiểm soát của Công ty bao gồm:

Bà Nguyễn Thị Xuân Quyên	Trưởng ban
Bà Nguyễn Thị Thu Hằng	Ủy viên
Bà Bùi Thị Ngọc	Ủy viên

**❖ Ban Tổng Giám đốc**

Tổng Giám đốc do HĐQT bổ nhiệm, là người đại diện theo pháp luật của Công ty, là người điều hành công việc sản xuất kinh doanh hàng ngày của Công ty chịu trách nhiệm trước HĐQT và trước pháp luật về các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Phó Tổng Giám đốc do HĐQT bổ nhiệm, giúp việc cho Tổng Giám đốc.

Nhân sự Ban Tổng Giám đốc của Công ty như sau:

Ông Nguyễn Văn Sinh	Tổng Giám đốc
Ông Vũ Văn Bằng	Phó Tổng Giám đốc
Ông Nguyễn Văn Phiên	Phó Tổng Giám đốc
Ông Bùi Đăng Duẩn	Phó Tổng Giám đốc

**❖ Kế toán trưởng**

Kế toán trưởng được Tổng Giám đốc đề nghị và do HĐQT bổ nhiệm. Là người giúp Ban Tổng giám đốc tổ chức thực hiện công tác tài chính, kế toán của Công ty theo đúng quy định của pháp luật về tài chính, kế toán.

Hiện nay ông Nguyễn Danh Sao được bổ nhiệm giữ chức vụ Trưởng phòng Kế toán tài chính của Công ty.

**❖ Các phòng ban chức năng**

*i. Phòng Kỹ thuật công nghệ có chức năng* tham mưu cho Ban lãnh đạo Công ty về các lĩnh vực sau: công tác kỹ thuật công nghệ, công tác điều độ sản xuất, công tác an toàn lao động, vệ sinh, môi trường, công tác cải tiến, sáng kiến và hợp lý hoá sản xuất và công tác nghiên cứu sản xuất sản phẩm mới. Nhiệm vụ của phòng như sau:

- Lập kế hoạch, biện pháp kỹ thuật sản xuất tháng, quý, năm của Công ty trình Tổng Giám đốc phê duyệt để thực hiện.
- Kiểm tra, chỉ đạo giám sát các đơn vị sản xuất thực hiện đúng các biện pháp kỹ thuật đã được Tổng Giám đốc ký duyệt.
- Xây dựng, bổ sung, điều chỉnh các định mức kinh tế, kỹ thuật thuộc dây chuyền sản xuất các sản phẩm của Công ty (năng suất thiết bị, định mức tiêu hao vật tư, nguyên liệu, nhiên liệu, điện ...)
- Tham gia xây dựng chi phí giá thành sản phẩm.
- Tham gia nghiệm thu kết quả sản xuất cho các Đơn vị trong Công ty.

- Quản lý, lưu trữ toàn bộ hồ sơ, tài liệu, bản vẽ thuộc lĩnh vực kỹ thuật công nghệ, an toàn, sáng kiến cải tiến kỹ thuật và hợp lý hoá sản xuất.
  - Tham gia công tác đào tạo, kèm cặp nâng bậc hàng năm cho công nhân
  - Lập sổ sách ghi chép đầy đủ, trung thực, khách quan các số liệu đặc trưng, công việc phát sinh, tình hình diễn biến sản xuất kinh doanh hàng ca, hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng, hàng quý và cả năm của Công ty.
  - Thay mặt Tổng giám đốc trực điều hành sản xuất của Công ty liên tục 24h/ngày.
  - Tổng hợp số liệu sản xuất, sửa chữa hàng ca có đánh giá, phân tích, đề xuất biện pháp giải quyết báo cáo Tổng giám đốc để chỉ đạo sản xuất kịp thời có hiệu quả.
- ii. Phòng Kỹ thuật cơ điện có chức năng** tham mưu cho Ban lãnh đạo về các lĩnh vực sau: lĩnh vực Cơ khí, lĩnh vực Điện, lĩnh vực Đo lường tự động hoá và lĩnh vực máy Động lực. Nhiệm vụ của phòng như sau:
- Quản lý kỹ thuật sửa chữa thiết bị, máy móc, công cụ, phương tiện thuộc chuyên ngành Cơ khí, Điện, Đo lường tự động hoá, cầu trục và Động lực trong toàn Công ty.
  - Lập kế hoạch sửa chữa các cấp cho các thiết bị, máy móc, ô tô, máy xúc, máy gạt, cầu trục và các thiết bị khác của Công ty.
  - Xây dựng, bổ sung, điều chỉnh các định mức kinh tế, kỹ thuật, nhân công thuộc lĩnh vực sửa chữa thiết bị máy móc của Công ty.
  - Biên soạn, hướng dẫn, kiểm tra giám sát việc thực hiện các biện pháp kỹ thuật và qui trình sửa chữa, bảo dưỡng các thiết bị máy móc trong toàn Công ty.
  - Chủ trì cùng các phòng chức năng và các đơn vị sản xuất xây dựng đơn hàng chế tạo, kế hoạch vật tư, phụ tùng thay thế phục vụ sản xuất kinh doanh của Công ty trình Tổng giám đốc phê duyệt để thực hiện.
  - Lập hồ sơ, mở sổ sách và lưu trữ toàn bộ hồ sơ, tài liệu, bản vẽ để quản lý, theo dõi toàn bộ các thiết bị trong dây chuyền công nghệ sản xuất, ô tô, máy xúc, máy gạt, cầu trục và các thiết bị khác của Công ty.
  - Tham gia xây dựng chi phí giá thành sản phẩm
- iii. Phòng Đầu tư xây dựng có chức năng** tham mưu cho Ban lãnh đạo về các lĩnh vực sau: công tác đầu tư phát triển, mở rộng của Công ty, công tác đầu tư sửa chữa, cải tạo các công trình xây dựng của Công ty và công tác đầu tư liên doanh, liên kết với các đối tác ngoài Công ty. Nhiệm vụ của phòng như sau:

- Hàng năm lập kế hoạch đầu tư xây dựng mới, kế hoạch sửa chữa cải tạo nâng cấp các công trình xây dựng phục vụ sản xuất, kinh doanh và các hoạt động khác của Công ty trình cấp có thẩm quyền phê duyệt để thực hiện.
- Lập dự án, quản lý, tổ chức triển khai thực hiện các dự án đã được phê duyệt đúng trình tự, đúng luật đầu tư xây dựng hiện hành.
- Quản lý, lưu trữ toàn bộ hồ sơ, tài liệu, bản vẽ thuộc lĩnh vực đầu tư xây dựng của Công ty.
- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất về công tác đầu tư xây dựng của Công ty.
- iv. **Phòng KCS (Kiểm tra chất lượng) có chức năng** tham mưu cho Ban lãnh đạo về các lĩnh vực sau: công tác kiểm tra chất lượng thành phẩm, bán thành phẩm của Công ty, công tác kiểm tra chất lượng hoá chất, nguyên nhiên vật liệu mua vào phục vụ sản xuất, kinh doanh của công ty và công tác lấy mẫu và lưu mẫu. Nhiệm vụ của phòng là:
  - Lập qui trình lấy mẫu, qui trình phân tích các sản phẩm bán ra và các nguyên nhiên vật liệu, hoá chất mua vào của Công ty trình Tổng giám đốc phê duyệt để ban hành và thực hiện.
  - Lập biện pháp, kế hoạch, tổ chức thực hiện lấy mẫu, phân tích các sản phẩm, bán thành phẩm, các nguyên, nhiên vật liệu và hoá chất theo đúng qui trình đã được Tổng giám đốc phê duyệt.
  - Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, giám sát các đơn vị sản xuất thực hiện đúng các biện pháp, qui trình lấy mẫu, qui trình phân tích theo phân cấp đã được Tổng giám đốc duyệt.
  - Phân tích kiểm tra môi trường khí, bụi, nước thải... hàng ngày để đánh giá mức độ ảnh hưởng đến môi trường trong và xung quanh Nhà máy.
  - Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo kết quả kiểm tra, phân tích kịp thời đến các đơn vị, các đối tượng liên quan phục vụ sản xuất và kinh doanh theo qui định của Tổng giám đốc.
  - Tham gia lập kế hoạch các loại hoá chất, vật tư phục vụ công tác lấy mẫu và phân tích của Công ty.
  - Tham gia nghiệm thu các Hợp đồng mua bán vật tư, hoá chất cần phải lấy mẫu, phân tích.
  - Tham gia xây dựng, bổ sung, điều chỉnh các định mức kinh tế, kỹ thuật, nhân công thuộc lĩnh vực lấy mẫu và phân tích.

- Phối hợp cùng các phòng ban chức năng làm các thủ tục và công bố chất lượng các loại sản phẩm của Công ty với cơ quan chủ quản và cơ quan quản lý chất lượng nhà nước.
- Cùng với phòng chức năng giải quyết các khiếu nại của khách hàng về chất lượng sản phẩm của công ty.
- Lập hồ sơ, mở sổ sách để quản lý, theo dõi về lĩnh vực lấy mẫu, phân tích và kiểm tra chất lượng sản phẩm.
- Tham gia nghiên cứu các đề tài về khoa học kỹ thuật nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm, mở rộng sản xuất, nghiên cứu sản xuất các sản phẩm mới của Công ty.
- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất về lĩnh vực lấy mẫu, phân tích, kiểm tra chất lượng sản phẩm bán ra và vật tư hoá chất mua vào của Công ty.
- v. **Phòng Vật tư có chức năng** tham mưu cho ban lãnh đạo về các lĩnh vực sau: quản lý vật tư, hoá chất, nguyên liệu, nhiên liệu phục vụ sản xuất kinh doanh và sửa chữa, mua sắm vật tư, phụ tùng thay thế phục vụ sản xuất kinh doanh và phục vụ công tác sửa chữa và bảo quản, cấp phát vật tư. Nhiệm vụ của phòng là:
  - Cùng các phòng chức năng và các đơn vị sản xuất xây dựng đơn hàng mua sắm vật tư, phụ tùng thay thế cho tháng, quý, năm phục vụ sản xuất, sửa chữa và kinh doanh của Công ty trình Tổng giám đốc phê duyệt để thực hiện.
  - Tổ chức mua sắm theo kế hoạch đơn hàng đã được duyệt và đột xuất các vật tư, hoá chất, phụ tùng thay thế và nguyên, nhiên vật liệu khác phục vụ sản xuất kinh doanh, phục vụ công tác sửa chữa của Công ty.
  - Bảo quản, trông coi an toàn các loại vật tư, hoá chất, phụ tùng thay thế và các loại nguyên nhiên vật liệu khác của Công ty
  - Tổ chức cấp phát, điều tiết kịp thời các loại vật tư, hoá chất, nguyên nhiên vật liệu phục vụ sản xuất kinh doanh của Công ty.
  - Chủ trì cùng các phòng chức năng xây dựng Quy chế mua sắm vật tư trình Tổng giám đốc ký trình HĐQT phê duyệt, ban hành để thực hiện.
  - Mở sổ sách, lập phiếu nhập xuất và các loại biểu mẫu để theo dõi quản lý cấp phát vật tư theo đúng qui định.
  - Thực hiện công tác kiểm kê, kiến nghị giải quyết thanh lý các loại vật tư, hoá chất, hàng hoá tồn đọng, chậm luân chuyển để giảm thấp nhất lượng tồn kho tại Công ty và các đơn vị.
  - Thực hiện việc thu hồi, thanh lý các loại phế liệu đúng qui định.

- Tham gia xây dựng, bổ sung, điều chỉnh định mức tiêu hao vật tư, nguyên liệu, nhiên liệu, hoá chất cho sản xuất và sửa chữa trong Công ty.
- Tham gia xây dựng chi phí giá thành các sản phẩm của Công ty.
- Tổ chức nghiệm thu, thanh quyết toán việc sử dụng vật tư, nguyên, nhiên vật liệu, hoá chất cho các đơn vị trong Công ty.
- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất về công tác vật tư.
- vi. Phòng Kế hoạch có chức năng** tham mưu cho Ban Lãnh đạo công ty xây dựng các kế hoạch sản xuất kinh doanh ngắn hạn và dài hạn, tìm hiểu khai thác thị trường, đầu tư phát triển sản xuất, liên doanh liên kết trong và ngoài Công ty. Giao dịch với khách hàng và điều tiết hoạt động sản xuất kinh doanh trong toàn công ty
  - Xây dựng kế hoạch hàng tháng, quý và năm trình TGD và HĐQT phê duyệt theo chức năng
  - Xây dựng giá thành kế hoạch để có căn cứ cho lãnh đạo Công ty có căn cứ điều hành sản xuất kinh doanh hàng ngày
  - Tham gia Hội đồng giá Công ty
  - Chủ trì soạn thảo, đàm phán, hoàn thiện một số hợp đồng trình TGD Công ty ký theo chức năng
- vii. Phòng Kế toán tài chính có chức năng** tham mưu cho Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc về các lĩnh vực sau: công tác kế toán, công tác Tài chính, công tác thống kê. Nhiệm vụ của phòng như sau:
  - Thực hiện chế độ kế toán tổng hợp, kế toán chi tiết cho tất cả các ngành nghề sản xuất kinh doanh của Công ty theo đúng qui định, đúng biểu mẫu hiện hành
  - Thực hiện chế độ kế toán theo chuyên đề
  - Thực hiện chế độ thống kê tổng hợp và thống kê chi tiết theo đúng biểu mẫu, đúng qui định của Nhà nước và của Công ty gồm: ghi chép ban đầu, báo cáo thống kê, điều tra thống kê và kiểm tra thống kê.
  - Thực hiện công tác quản lý tài chính theo qui định của Nhà nước và của Công ty.
  - Xây dựng giá thành các sản phẩm của Công ty.
  - Tham gia cùng các phòng chức năng xây dựng định mức lao động, định mức tiêu hao nguyên nhiên, vật liệu, vật tư, phụ tùng thay thế trong sản xuất kinh doanh của Công ty.
  - Tham gia nghiệm thu kết quả sản xuất kinh doanh tháng, quý, năm của các đơn vị trong Công ty.

- Hàng năm tổ chức phân tích hoạt động kinh tế theo định kỳ và theo chuyên đề của Công ty.
  - Hướng dẫn, kiểm tra và đôn đốc các đơn vị trong Công ty thực hiện đúng qui định về công tác kế toán, tài chính, thống kê.
  - Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất về kế toán, tài chính, thống kê của Công ty với cấp trên và các cơ quan quản lý Nhà nước theo qui định.
  - Lưu trữ hồ sơ, tài liệu thuộc lĩnh vực kế toán, tài chính và thống kê của Công ty theo qui định.
  - Là thành viên Hội đồng giá của Công ty
- viii. Phòng Tổ chức lao động có chức năng** tham mưu cho Ban lãnh đạo về các lĩnh vực sau: công tác Tổ chức sản xuất, công tác Tổ chức cán bộ, công tác đào tạo, công tác lao động, công tác tiền lương và công tác định mức lao động
- Đề xuất thành lập, kiện toàn cơ cấu tổ chức của Công ty cho phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh trong từng giai đoạn.
  - Cùng với lãnh đạo các đơn vị biên soạn chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của các phòng, các đơn vị trực thuộc Công ty trình Tổng giám đốc phê duyệt và ban hành.
  - Dự thảo tiêu chuẩn cán bộ, qui hoạch cán bộ trình Tổng giám đốc và cấp trên xem xét phê duyệt Ban hành.
  - Thực hiện điều động, bổ nhiệm cán bộ theo quyết định của Tổng giám đốc và theo nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty.
  - Tuyển dụng, hợp đồng lao động theo đúng qui chế của Công ty và đúng luật lao động hiện hành.
  - Quản lý hồ sơ cán bộ công nhân viên của Công ty, mở sổ sách theo dõi nhân sự của Công ty.
  - Tham gia cùng các phòng, đơn vị xây dựng định biên lao động cho các đơn vị thuộc công ty.
  - Tham gia xây dựng đơn giá tiền lương, tiền thưởng, tiền ăn ca.
  - Tham gia xây dựng giá thành sản phẩm của Công ty.
  - Kiểm tra bảng chấm công, bảng lương hàng tháng, trình Tổng giám đốc duyệt cho các đơn vị thực hiện.
  - Thu nộp BHXH, BHYT theo qui định hiện hành



- Thực hiện thanh quyết toán và chế độ báo cáo về công tác lao động, tiền lương, bảo hiểm theo đúng qui định
- Lập kế hoạch, triển khai thực hiện nhiệm vụ đào tạo nâng cao chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ công nhân viên đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty
- Hàng năm lập kế hoạch, tổ chức đào tạo nâng lương, nâng bậc cho cán bộ công nhân viên.
- Tham gia xây dựng định mức lao động của Công ty.
- Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị trong Công ty thực hiện đúng các qui định về các lĩnh vực tổ chức, đào tạo, lao động, tiền lương.
- ix. Phòng Thị trường có chức năng** nghiên cứu và tham mưu cho ban lãnh đạo trong công tác định hướng kinh doanh và xuất nhập khẩu, và chủ động tìm kiếm đối tác để phát triển, mạng lưới phân phối, từng bước mở rộng thị trường trong và ngoài nước.
  - Lập kế hoạch tiêu thụ sản phẩm hàng tháng, quý, năm trình TGD và HĐQT phê duyệt
  - Là ủy viên thường trực Hội đồng giá
- x. Phòng Hành chính có chức năng** tham mưu, tổng hợp giúp ban lãnh đạo phối hợp các hoạt động chung giữa các phòng chuyên môn trong Công ty; Làm đầu mối quan hệ với các đơn vị khác theo sự phân công của Công ty ; thực hiện công tác tổng hợp, điều phối theo chương trình, kế hoạch làm việc và thực hiện công tác tổ chức, hành chính, quản trị, đảm bảo tính thống nhất, liên tục và đạt hiệu quả.
  - Quản lý, điều hành lực lượng xe ca, xe con và xe cứu hỏa phục vụ và đáp ứng tốt mọi yêu cầu của sản xuất, kinh doanh và hoạt động khác của Công ty
  - Quản lý đội Bảo vệ, đảm bảo an ninh, trật tự trong mọi hoạt động của Công ty
  - Tham mưu và giúp TGD trong công tác an ninh quốc phòng, công tác quân sự...
- ❖ **Các Nhà máy sản xuất bao gồm:**
  - i. Nhà máy Axít Sulfuric (SA)
  - ii. Nhà máy Axít Phốt pho ríc (PA)
  - iii. Nhà máy Điamôn phốt phát (DAP)
  - iv. Nhà máy Điện Đo lường - Tự động hoá
  - v. Nhà máy Cấp thoát nước
  - vi. Nhà máy Cơ điện
- ❖ **Văn phòng đại diện phía Nam: Trụ sở tại Số 111 Đường số 9, phường Tân Kiểng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh.**

## THÔNG TIN TÓM TẮT

CÔNG TY CỔ PHẦN DAP - VINACHEM



### 3. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông

#### ❖ Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần của Công ty

STT	Tên cổ đông	SLCP nắm giữ	Tỷ lệ %/ VDL
1	Tên công ty: Tập đoàn Hóa chất Việt Nam Địa chỉ: 1A Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội	93.510.336	64,0%
2	Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Quảng Bình Địa chỉ: Phố Mới, Tân Dương, Thủy Nguyên, Hải Phòng. GCNĐKDN: số 0200730878 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hải Phòng cấp lần đầu ngày 12/3/2007 đăng ký thay đổi lần thứ 24 ngày 25/4/2014.	21.916.485	15,0%

Nguồn: Công ty Cổ phần DAP-VINACHEM

#### ❖ Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ

Không có

#### Quy định về hạn chế chuyển nhượng của cổ đông sáng lập

Không có

#### ❖ Cơ cấu cổ đông tại ngày 26/12/2014

STT	Cổ đông	SLCP	Giá trị (nghìn VND)	Tỷ lệ (%)	Số lượng cổ đông
<b>Cổ đông trong nước</b>					
1	Tổ chức	117.535.594	1.175.355.940	80,44	06
2	Cá nhân	28.574.306	285.743.060	19,56	743
<b>Cổ đông nước ngoài: Không</b>					
3	Tổ chức				
4	Cá nhân				
<b>Cổ phiếu quỹ</b>					
	<b>Tổng cộng</b>	<b>146.109.900</b>	<b>1.461.099.000</b>	<b>100</b>	<b>749</b>

Nguồn: Công ty Cổ phần DAP-VINACHEM

#### **4. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của công ty đại chúng, những công ty mà công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với công ty đại chúng**

❖ **Công ty mẹ của Công ty: Tập đoàn Hóa chất Việt Nam**

- Địa chỉ: Số 1A Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
- Ngành nghề kinh doanh chính: sản xuất và kinh doanh phân bón, hóa chất bảo vệ thực vật; khai thác khoáng sản, sản phẩm cao su, hóa chất cơ bản, sản phẩm điện hóa và sản phẩm hóa dầu
- Vốn điều lệ: 16.000.000.000.000 đồng
- Tỷ lệ nắm giữ DAP: 64% vốn điều lệ

❖ **Công ty con: Không có**

❖ **Công ty liên doanh liên kết: Công ty Cổ phần Thạch cao Đình Vũ**

- Địa chỉ: Lô GI-7, khu kinh tế Đình Vũ, phường Đông Hải 2, quận Hải An, Hải Phòng
- Điện thoại: (031) 326 2705 Fax: (031) 326 2707
- Vốn điều lệ: 50.022.876.000 đồng
- Tỷ lệ sở hữu của Công ty: 10% vốn điều lệ
- GCNĐKDN số 0201121251 do Sở KHĐT Hải Phòng cấp ngày 13/10/2010

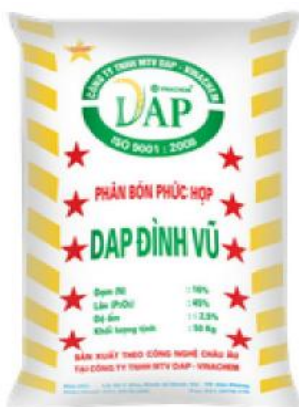
#### **5. Hoạt động kinh doanh**

Căn cứ theo Quyết định phê duyệt dự án Nhà máy của Thủ tướng chính phủ, tổng mức đầu tư ban đầu là 172,385 triệu USD với các nhà máy chính sau:

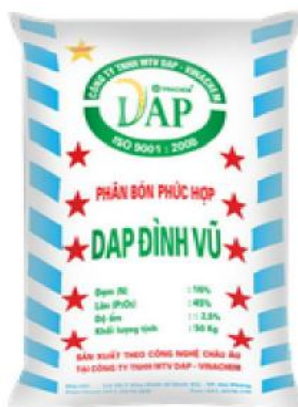
- Nhà máy sản xuất phân bón phức hợp Diamon Phốt phát (DAP) có công suất 330.000 tấn/năm với bản quyền công nghệ của hãng INCRO - Tây Ban Nha.
- Nhà máy sản xuất Axit Sulfuric ( $H_2SO_4$ ) có công suất 414.000 tấn/năm với bản quyền công nghệ của hãng MONSATO - Hoa Kỳ.
- Nhà máy sản xuất Axit Photphoric ( $H_3PO_4$ ) có công suất 161.700 tấn/năm ( $P_2O_5$  100%) với bản quyền công nghệ của hãng PRAYON - Vương quốc Bỉ.
- Nhà máy Nhiệt điện với lò hơi đốt than công suất 35 tấn/h và máy phát điện với công suất thiết kế 12,0MW.
- Trạm xử lý nước thải với công suất thiết kế 40m<sup>3</sup>/giờ.

Các sản phẩm chính của Công ty như sau:

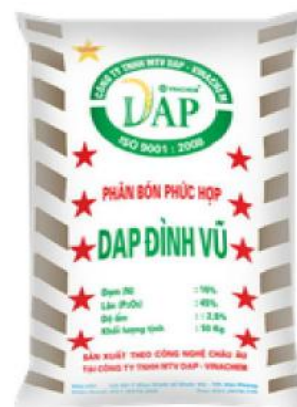
- Phân bón DAP



Bao hạt màu vàng



Bao hạt màu xanh



Bao hạt màu nâu

- Hóa chất: Axít Sulfuric 98% ( $H_2SO_4$ ): Axít Photphoric 52% ( $H_3PO_4$ ):



**Nhà máy sản xuất Axít Sunfuric (SA)**



**Nhà máy sản xuất Axít Photphoric (PA)**

## 5.1 Sản lượng sản phẩm/ giá trị dịch vụ qua các năm

**Bảng 1: Sản lượng sản xuất và tiêu thụ giai đoạn 2013 – 2014**

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2014	Năm 2013	% thay đổi
Sản lượng sản xuất	Tấn	284.869	216.630	31,50%
Sản lượng tiêu thụ	Tấn	332.048	218.539	51,94%
Tỷ lệ tiêu thụ	%	116,56	100,88	15,54%

*Nguồn: Công ty Cổ phần DAP-VINACHEM*

Sản lượng tiêu thụ và sản xuất của Công ty trong năm 2014 tăng mạnh so với 2013. Trong đó sản lượng tiêu thụ tăng hơn 51% so với năm 2013 và sản lượng sản xuất tăng hơn 31% với năm 2013.

Các sản phẩm chính của Công ty bao gồm phân bón DAP, axit Sulfuric và axit photphoric. Trong đó phân bón DAP luôn chiếm tỷ lệ lớn nhất, hơn 99% trên tổng doanh thu.

**Bảng 2: Sản lượng và cơ cấu doanh thu theo sản phẩm giai đoạn 2013 –2014**

*Đơn vị tính: triệu đồng*

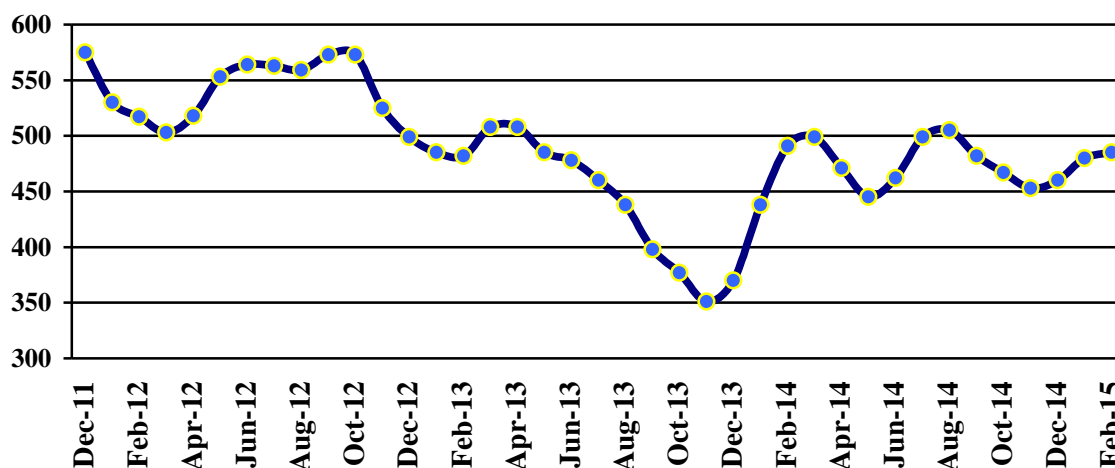
Năm/ Chỉ tiêu	Năm 2014		Năm 2013		% thay đổi	
	Doanh thu	Sản lượng (tấn)	Doanh thu	Sản lượng (tấn)	Doanh thu	Sản lượng
Sản phẩm DAP	2.971.205	332.048	2.050.370	218.539	44,9%	51,9%
Sản phẩm Axit Sunfuríc	12.397	6.791	4.656	2.408	166,3%	182,0%
Sản phẩm khác	3.297	-	5.634	-	-41,5%	-
<b>Tổng cộng</b>	<b>2.986.899</b>		<b>2.060.660</b>		<b>44,9%</b>	<b>-</b>

*Nguồn: Công ty Cổ phần DAP-VINACHEM*

Mặc dù sản phẩm DAP vẫn chiếm tỷ trọng lớn trên tổng doanh thu, sản phẩm Axit Sunfuric đã có sự tăng trưởng đáng kể trong năm 2014, doanh thu và sản lượng đều gấp gần 2 lần so với năm 2013. Một điểm lưu ý là mặc dù sản lượng của sản phẩm DAP năm 2014 tăng hơn 51% so với năm 2013 nhưng doanh thu chỉ tăng gần 45%. Điều này là do giá phân bón DAP trung bình trong năm 2014 giảm nhẹ so với năm 2013.

**Hình 2: Bảng giá phân bón DAP theo tháng**

*Đơn vị tính: USD/tấn*



*Nguồn: Ngân hàng Thế giới*

**Bảng 3: Lợi nhuận gộp của Công ty giai đoạn 2013 - 2014**

*Đơn vị: triệu đồng*

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2013	% thay đổi
Doanh thu thuần	2.995.380	2.060.846	45,3%
Giá vốn hàng bán	2.777.602	1.935.614	43,5%
Lợi nhuận gộp	217.778	125.232	73,9%
<i>Biên lợi nhuận gộp</i>	<i>7,3%</i>	<i>6,08%</i>	<i>19,6%</i>

*Nguồn: Công ty Cổ phần DAP-VINACHEM*

Biên lợi nhuận gộp của Công ty năm 2014 đạt 7,3%, cao hơn mức 6,08% năm 2013 tuy nhiên vẫn thấp hơn nhiều so với mức 16,11% năm 2012 là thời kỳ cao điểm cả về năng lực sản xuất và năng lực tiêu thụ của Công ty. Năm 2012 cũng là năm giá phân bón DAP bán ra đạt mức giá cao so với năm 2013 và 2014 (đạt mức trung bình trên 500USD/tấn trong năm 2012 so với mức 450USD/tấn năm 2013 và 2014).

## 5.2 Chi phí sản xuất kinh doanh

Cơ cấu chi phí sản xuất kinh doanh của Công ty như sau:

**Bảng 4: Cơ cấu chi phí sản xuất kinh doanh giai đoạn 2013 – 2014**

*Đơn vị tính: triệu đồng*

Khoản mục	Năm 2014		Năm 2013	
	Giá trị	% A	Giá trị	% A
<b>Tổng doanh thu (A)</b>	<b>2.995.380</b>		<b>2.060.846</b>	
Giá vốn hàng bán	2.777.602	92,73%	1.935.614	93,92%
Chi phí tài chính	82.792	2,76%	115.810	5,62%
Chi phí bán hàng	96.772	3,23%	25.106	1,22%
Chi phí QLDN	37.053	1,24%	37.340	1,81%
Chi phí khác	316	0,01%	49	0,00%
<b>Tổng chi phí</b>	<b>2.994.535</b>	<b>99,97%</b>	<b>2.113.919</b>	<b>102,58%</b>

*Nguồn: Công ty Cổ phần DAP – VINACHEM*

*Tổng doanh thu (A) bằng toàn bộ doanh thu từ sản phẩm/dịch vụ chính cộng doanh thu tài chính và thu nhập khác.*

So với các công ty cùng sản xuất phân bón trong Tập đoàn Hóa chất Việt Nam, chi phí sản xuất kinh doanh của Công ty là tương đối thấp, ngoại trừ chi phí giá vốn hàng bán. Chi

phí giá vốn hàng bán có xu hướng năm nay cao hơn năm trước, tương ứng với sự tăng trưởng về doanh thu. Điều này là do các sản phẩm của Công ty đều phải nhập nguyên vật liệu từ nước ngoài về để sản xuất, do đó giá vốn sản xuất bị ảnh hưởng mạnh bởi tỷ giá ngoại tệ.

Một điểm đáng lưu ý là chi phí bán hàng năm 2014 cũng lớn gấp gần 4 lần so với năm 2013 và 3 lần so với năm 2012. Điều này là do Công ty tiến hành cổ phần hóa vào thời điểm cuối năm 2014, các chi phí liên quan đến việc cổ phần hóa và giải quyết các khoản nợ với Nhà nước được ghi nhận vào chi phí bán hàng.

### 5.3 Nguyên vật liệu

Nguyên, nhiên, vật liệu đóng vai trò quan trọng trong việc sản xuất kinh doanh của Công ty và chiếm tỷ trọng đáng kể trong giá thành sản phẩm của Công ty. Trung bình chi phí nguyên vật liệu chiếm trên 80% giá thành sản xuất sản phẩm của Công ty. Nguyên, nhiên vật liệu chính dùng cho sản xuất của Công ty DAP bao gồm: quặng apatít, lưu huỳnh, amoniac than, nước thô, dầu vỏ điều, dầu FO, vỏ bao bì,... chủ yếu là những nguyên, nhiên, vật liệu có sẵn trong nước, không phải nhập khẩu. Riêng 2 nguyên liệu chính là lưu huỳnh và ammoniac phải nhập khẩu.

Trong đó, quặng Apatit là nguyên liệu chính dùng để sản xuất Axit Phot phoric, lưu huỳnh rắn dùng để sản xuất Axit Sulfuric, Amoniacc lỏng và Axit Phot phoric dùng để sản xuất phân bón DAP.

- Theo thiết kế, nhà máy sản xuất phân bón DAP Đình Vũ, Hải Phòng là tổ hợp các nhà máy axit Sulfuric, axit Phốt phoric, nhà máy DAP và nhà máy phát điện. Nguồn nguyên liệu chính để sản xuất axit Phốt phoric là quặng tuyển Apatít, được cấp từ Lào Cai, chiếm 60% và axit Sulfuric chiếm 40%, nên giá quặng Apatít tăng sẽ ảnh hưởng mạnh đến giá thành của sản phẩm axit Phốt phoric và sản phẩm phân bón DAP.

- Sản phẩm phân bón phức hợp DAP được sản xuất từ nguyên liệu chính là Axit Phốt phoric chiếm 73% và Amoniacc lỏng chiếm 25%.

- Giá lưu huỳnh sẽ ảnh hưởng đến giá thành của sản phẩm axit Sulfuric, vì nguyên liệu này chiếm 33% giá thành sản xuất. Do vậy, Công ty phải tính toán dự trữ nguyên liệu để sử dụng cho sản xuất ổn định ít nhất là 2 tháng.

Nhằm đảm bảo cho hoạt động bình thường của Công ty, khi có sự đột biến trong ngắn hạn, về nguồn nguyên liệu, đặc biệt là đối với những nguyên liệu nhập khẩu, DAP luôn có kế hoạch dự trữ. Tùy theo tiến độ cung cấp, nguyên liệu nào phải nhập khẩu, thời gian dự trữ Công ty dự kiến khoảng 2 tháng, những nguyên vật liệu trong nước sẵn có thì thời gian lưu trữ ngắn hơn. Tuy nhiên do Công ty phải nhập khẩu lưu huỳnh và amoniacc từ các đối tác

## THÔNG TIN TÓM TẮT

CÔNG TY CỔ PHẦN DAP - VINACHEM



nước ngoài nên giá của các nguyên liệu nhập khẩu này chịu tác động của biến động giá trên thị trường thế giới và tỷ giá. Bất kỳ sự biến động nào về giá của hai nguyên liệu này cũng làm thay ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Do đó, để tăng cường kiểm soát giá thành sản phẩm, Công ty luôn đảm bảo thực hiện tốt các khâu lập kế hoạch mua sắm nguyên liệu, đảm bảo đủ nguyên liệu cho dự trữ và sản xuất từ 2 đến 6 tháng.

Một số nhà cung cấp nguyên vật liệu chính, năng lượng của Công ty thời gian qua như:

STT	Tên nguyên liệu chính	Nhà cung cấp	Nước sản xuất	Tỷ trọng cung cấp
1	Than cám	Công ty Kinh doanh than Hải Phòng	Việt Nam	100%
2	Nước	Tổng công ty Đầu tư nước và Môi trường Việt Nam Viwaseen	Việt Nam	100%
3	Quặng Apatit	Công ty TNHH MTV Apatit Việt Nam	Việt Nam	100%
4	Amoniac	Công ty TNHH MTV Đạm Ninh Bình	Việt Nam	60%
		Công ty Cổ phần FA	Nhập khẩu	35%
		Công ty Transamoniam DMCC	Nhập khẩu	5%
5	Lưu huỳnh	Công ty XNK Quảng Bình	Nhập khẩu	
		Công ty TNHH XNK Hóa chất		
6	Điện năng	Công ty TNHH MTV Điện lực Hải Phòng	Việt Nam	30%

*Nguồn: Công ty Cổ phần DAP-VINACHEM*

### 5.4 Trình độ công nghệ

Nhằm mục tiêu tạo ra sản phẩm có chất lượng cao và ổn định với định mức tiêu hao nguyên, nhiên liệu thấp hơn, thân thiện với môi trường, an toàn cho người sản xuất và người sử dụng sản phẩm. Nhà máy sản xuất phân bón DAP được xây dựng với công nghệ tiên tiến, hiện đại nhất của Mỹ và Châu Âu đang được áp dụng rộng rãi trên thế giới.

Trình độ công nghệ của một số dây chuyền sản xuất của Công ty như sau:

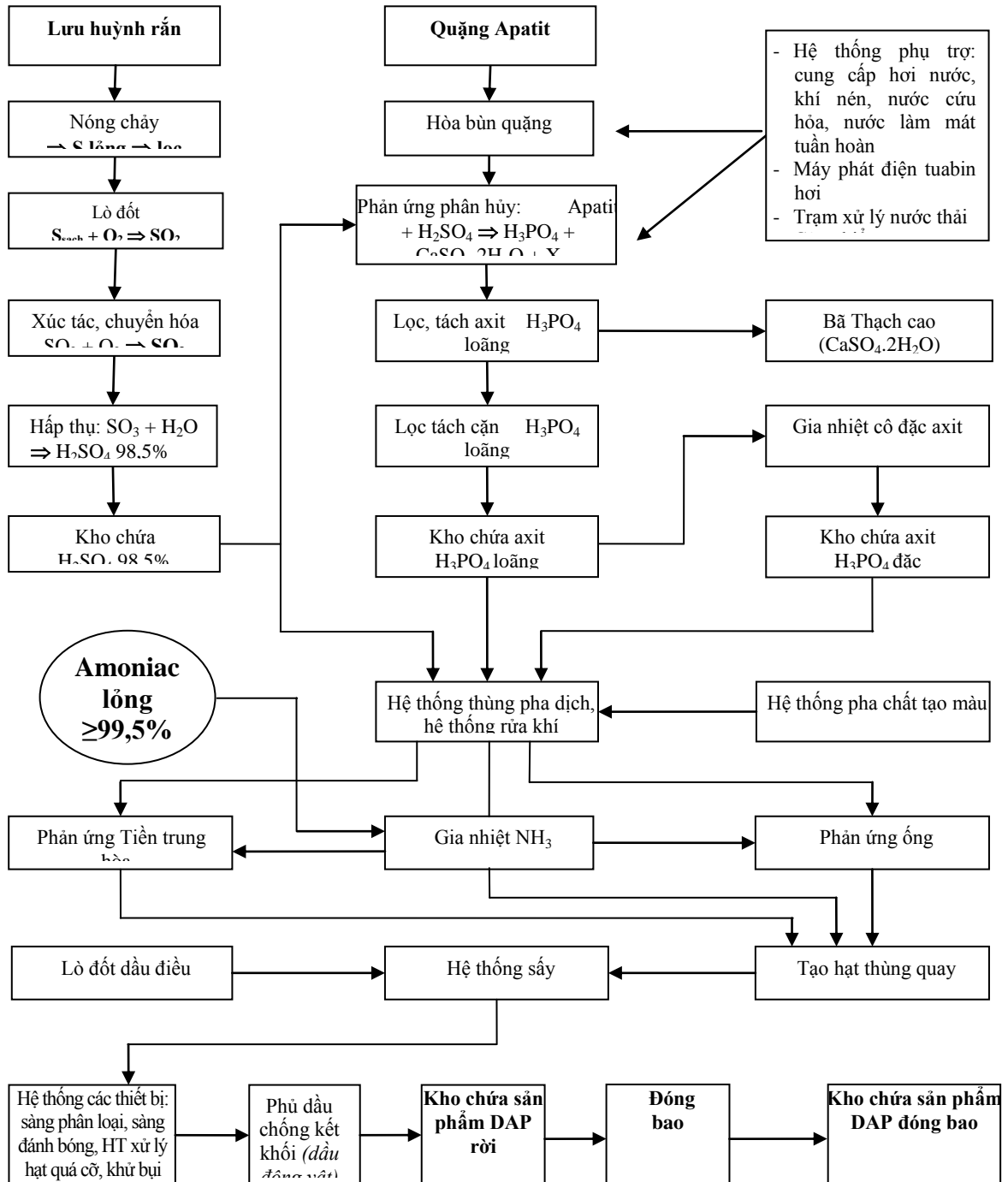
TT	Tên dây chuyền	Xuất xứ	Trình độ công nghệ	Công suất
1	Nhà máy sản xuất DAP	Tây Ban Nha	Tiên tiến	330.000 tấn/năm
2	Nhà máy sản xuất H <sub>2</sub> SO <sub>4</sub>	Hoa Kỳ	Tiên tiến	414.000 tấn/năm
3	Nhà máy sản xuất H <sub>3</sub> PO <sub>4</sub>	Bỉ	Tiên tiến	161.700 tấn/năm



4	Nhà máy nhiệt điện	Trung Quốc	Khá	12MW
5	Nhà máy xử lý nước thải	Trung Quốc	Khá	40m <sup>3</sup> /h

Nguồn: Công ty Cổ phần DAP-VINACHEM

**Hình 3: Tóm tắt sơ đồ dây chuyền công nghệ**



**5.5 Nhân hiệu thương mại, đăng ký phát minh, sáng chế và bản quyền**

Công ty Cổ phần DAP-VINACHEM đã đăng ký nhân hiệu thương mại độc quyền và được Cục Sở hữu trí tuệ Việt Nam cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhân hiệu hàng hóa số 149253 có hiệu lực từ năm 2008 đến năm 2018. Nhân hiệu thương mại của Công ty như sau:

**5.6 Các hợp đồng lớn đang được thực hiện hoặc đã được ký kết**

Hiện nay Công ty đang có giao dịch với một số đối tác cho năm tài chính 2015 như sau:

**Bảng 5: Danh sách hợp đồng trong năm 2014 – 2015***Đơn vị tính: triệu đồng*

STT	Khách hàng	Doanh thu năm 2014	Doanh thu ước tính năm 2015
1.	Công ty CP XNK Quảng Bình	714.765	830.000
2.	Công ty CP XNK Hà Anh	481.005	550.000
3.	Công ty CP Phân bón Miền Nam	245.545	200.000
4.	Công ty CP phân bón và Hoá chất Cần Thơ	208.986	200.000
5.	Công ty CP Phân bón Bình Điền	378.978	380.000
6.	Công ty CP XNK Kim Chính	132.654	145.000
7.	Công ty TNHH TMDV Vận tải Gia Vũ	205.891	240.000
	<b>Tổng cộng</b>	<b>2.367.827</b>	<b>2.555.000</b>

*Nguồn: Công ty Cổ phần DAP-VINACHEM*

## 6. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh giai đoạn 2013 - 2014

**Bảng 6: Kết quả hoạt động kinh doanh giai đoạn 2013 –2014**

*Đơn vị tính: triệu đồng*

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2013	% thay đổi
Tổng tài sản	3.050.672	2.979.646	2,3%
Vốn CSH	1.461.099	870.609	67,8%
Thuế & các khoản phải nộp	1.207	195	519,0%
DTT	2.995.380	2.060.845	45,3%
LNG	217.778	125.231	73,9%
LNTT	4.792	2.044	134,4%
LNST	4.089	256	1.497,3%
ROE (LNST/vốn CSH BQ)	0,35%	0,03%	1.066,67%

*Nguồn: Công ty Cổ phần DAP-VINACHEM*

Theo báo cáo nghiên cứu khả thi, trong 06 năm đầu Dự án không có lãi, từ năm thứ 7 trở đi mới xuất hiện hòa vốn và có lãi. Nhưng từ khi Dự án đi vào vận hành sản xuất kinh doanh đến nay, qua báo cáo tài chính hàng năm thì Dự án thực sự có hiệu quả, năm 2011 lãi trước thuế 329 tỷ đồng, năm 2012 lãi trước thuế 325 tỷ đồng, năm 2013 số lãi là 2 tỷ đồng và năm 2014 là trên 4,5 tỷ đồng. Mặc dù gặp nhiều khó khăn trong giai đoạn 2013 và 2014 khi nguồn cung phân bón luôn dồi dào và lớn hơn nhu cầu, đồng thời giá nguyên vật liệu sản xuất cao, Công ty vẫn đạt tỷ lệ ROE dương trong năm 2013 và 2014. Riêng trong năm 2013, Công ty đã phải hạ giá bán sản phẩm phân bón 06 lần để thích nghi với tình hình thị trường giai đoạn này.

Mặc dù doanh thu và lợi nhuận sau thuế của Công ty năm 2014 đều thấp hơn so với năm 2012 (năm Công ty có lợi nhuận kinh doanh cao nhất), tổng tài sản năm 2014 vẫn cao hơn so với năm 2012. Với việc cổ phần hóa thành công trong năm 2014, chiến lược tiếp theo của Công ty là huy động nguồn vốn từ nhiều nguồn khác nhau để đáp ứng nhu cầu mở rộng sản xuất kinh doanh trong những năm tới đây.

## 7. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

Là một nước nông nghiệp với khoảng 70% dân số làm nghề nông, nhu cầu phân bón của Việt Nam là rất lớn. Mặc dù tình hình kinh tế khó khăn làm ảnh hưởng đến mọi ngành kinh tế, ngành phân bón nhờ lượng cầu ổn định nên các công ty trong ngành vẫn có lãi. Tuy nhiên dư thừa nguồn cung và rủi ro giảm giá ở thị trường phân bón thế giới dẫn đến tăng trưởng lợi nhuận toàn ngành giảm. Nguồn cung nội địa tập trung vào các doanh nghiệp trực thuộc hai tập đoàn Nhà nước là Tập đoàn Hóa chất Việt Nam và Tập đoàn Dầu khí Việt Nam.

### ❖ Vị thế của Công ty trong ngành

Các doanh nghiệp trong nước hiện nay chủ yếu cung cấp 3 loại phân bón sau:

- Phân đạm: có 4 đơn vị sản xuất và cung cấp là Công ty TNHH MTV Đạm Ninh Bình với công suất 560.000 tấn ure/năm; Nhà máy Đạm Phú Mỹ công suất 800.000 tấn ure/năm; Đạm Cà Mau công suất 800.000 tấn/năm và Công ty TNHH MTV Phân đạm và Hóa chất Hà Bắc với công suất 500.000 tấn ure/năm. Hiện tại sản lượng của các đơn vị sản xuất phân đạm ure có khả năng đáp ứng đủ nhu cầu đạm trong nước.

- Phân lân: supe lân hiện có 3 đơn vị sản xuất và cung cấp là Công ty Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao với công suất 180.000 tấn/năm; Nhà máy Supe Phốt phát Long Thành công suất 180.000 tấn/năm và Công ty Supe Lân Lào Cai công suất 200.000 tấn/năm. Phân lân nung chảy hiện có 3 đơn vị sản xuất và cung cấp là Công ty Cổ phần Phân lân Ninh Bình công suất 300.000 tấn/năm và Công ty Phân lân Nung chảy Văn Điển công suất 300.000 tấn/năm và Công ty Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao với công suất 200.000 tấn/năm. Năng lực sản xuất phân lân trong nước đã đáp ứng được phần lớn nhu cầu.

- Phân NPK: hiện có khoảng trên 80 nhà máy sản xuất phân bón NPK tại Việt Nam với tổng công suất là 4,2 triệu tấn/năm trong đó 18 nhà máy trực thuộc Tổng công ty Hóa Chất Việt Nam còn lại là các nhà máy của các công ty liên doanh và của tư nhân. Về cơ bản lượng cung ứng trong nước đủ khả năng đáp ứng nhu cầu phân bón NPK.

**Bảng 7: Một số nhà máy sản xuất phân bón chính ở Việt Nam hiện nay**

STT	Tên nhà máy	Loại sản phẩm	Công suất (tấn/năm)	Địa điểm	Năm thành lập
1.	Công ty TNHH MTV Phân đạm và Hóa chất Hà Bắc	Phân đạm ure	500.000	Bắc Giang	1975
2.	Nhà máy Đạm Phú Mỹ - Tổng công ty Phân bón và	Phân đạm ure	800.000	Bà Rịa Vũng	2004

## THÔNG TIN TÓM TẮT

CÔNG TY CỔ PHẦN DAP - VINACHEM



Hóa chất Dầu khí		Tàu			
3.	Công ty CP Supe phốt phát và Hóa chất Lâm Thao	Supe Phốt phát đơn; và Phân NPK	880.000 và 700.000	Phú Thọ	1962
4.	Công ty Cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điển	Phân lân nung chảy và Phân NPK	300.000 và 150.000	Hà Nội	1964
5.	Công ty CP phân bón Dầu khí Cà Mau	Đạm ure	800.000	Cà Mau	2012
6.	Công ty TNHH MTV Đạm Ninh Bình	Đạm ure	560.000	Ninh Bình	2013
7.	Công ty CP Phân bón Bình Điền	Phân NPK	400.000	Hồ Chí Minh	2003

*Nguồn: Tập đoàn Hóa chất Việt Nam*

Công ty Cổ phần DAP-VINACHEM là một trong những doanh nghiệp sản xuất phân bón hàng đầu tại Việt Nam. Hoạt động trong lĩnh vực sản xuất phân bón, là đơn vị đầu tiên sản xuất phân bón DAP ở Việt Nam, sản phẩm phân bón DAP ĐÌNH VŨ của Công ty là phân bón cao cấp hỗn hợp, ngoài ra còn là nguyên liệu để sản xuất của các loại phân bón NPK phục vụ ngành sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp trong nền kinh tế quốc dân.

Trong vài năm trở lại đây, cùng với xu thế hội nhập kinh tế khu vực và thế giới, ngành hóa chất, phân bón có thêm nhiều doanh nghiệp được thành lập, điều này làm tăng sự khốc liệt của việc cạnh tranh trên thị trường. Nhưng với vị thế của một Công ty lớn, sản phẩm chất lượng tốt, giá thành sản phẩm hợp lý, nên Công ty vẫn gia tăng được thị phần sản phẩm và từng bước được khách hàng ưa chuộng, tạo được uy tín trên thị trường. Sản lượng sản phẩm của Công ty tiêu thụ rộng khắp ở các miền đất nước với thị phần chiếm khoảng 30%. Công ty đang tiếp tục mở rộng thị phần ra các địa phương còn lại trong nước và xuất khẩu trong khu vực Đông Nam Á và các quốc gia khác.

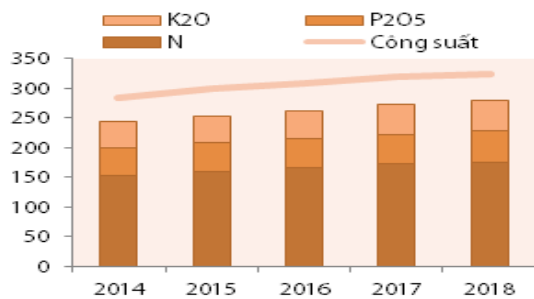
### ❖ **Triển vọng phát triển của ngành**

Ngành phân bón hiện đang ở giai đoạn hậu tăng trưởng. Điều này được thể hiện rõ qua tăng trưởng ngành chậm, phân bón trên thị trường dư thừa do khối lượng nhập khẩu lớn hơn. Tăng trưởng lợi nhuận của ngành bắt đầu chậm lại từ năm 2012 và dự kiến sẽ duy trì xu hướng này trong 2-3 năm tới. Từ năm 2012 ngành phải đối mặt với hiện trạng dư thừa phân bón, nguyên nhân chủ yếu là do nhiều nhà máy mới được thành lập và lượng phân bón giá rẻ

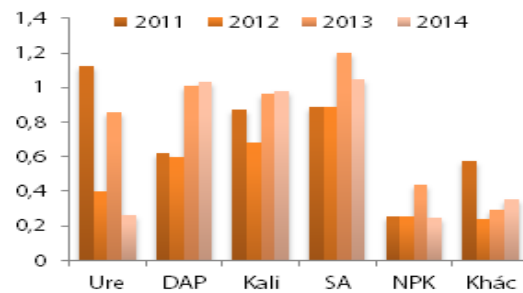
nhập khẩu từ Trung Quốc và các nước lân cận vào Việt Nam, trong khi nhu cầu sử dụng không thay đổi. Dư thừa công suất là một đặc điểm cụ thể của giai đoạn hậu tăng trưởng khi mà các doanh nghiệp trong ngành bắt đầu cân nhắc việc cắt giảm chi phí để tái cấu trúc. Cuộc cạnh tranh trên thị trường sẽ trở nên gay gắt hơn trong giai đoạn dư cung.

**Hình 4: Tình hình nhập khẩu phân bón Việt Nam và triển vọng cung cầu thế giới**

Hình: Triển vọng cung-cầu phân bón thế giới (triệu tấn)



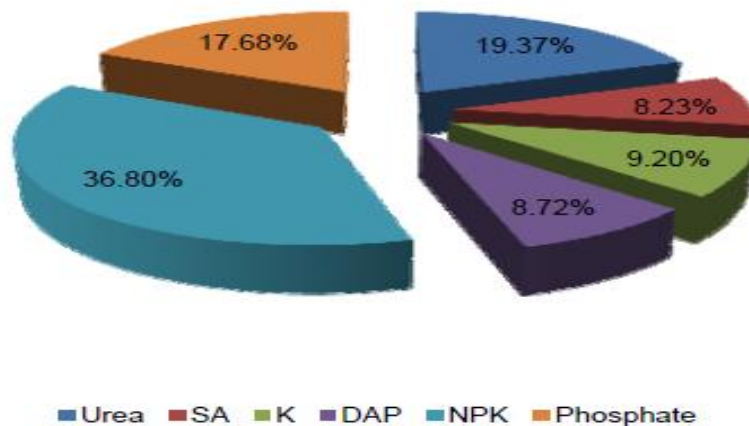
Hình: Nhập khẩu phân bón của Việt Nam trong các năm (triệu tấn)



Nguồn: VDS

Trong năm 2015 “cung vượt cầu” vẫn là bức tranh chung của thị trường phân bón thế giới nói chung và thị trường Việt Nam nói riêng. Thị trường phân ure nội địa sẽ chịu tác động tiêu cực do nguồn cung gia tăng đến từ Nhà máy Đạm Ninh Bình và Đạm Hà Bắc, trong khi đó, cung-cầu của thị trường phân lân và kali tương đối cân bằng. Ngân hàng Thế giới đã đưa ra dự báo giá ure sẽ giảm khoảng 13,7% trong năm 2015.

**Hình 5: Cầu nội địa cho từng loại phân bón**



Nguồn: MARD

Tuy nhiên phân DAP là một trường hợp ngoại lệ. Theo các số liệu và phân tích về thị trường DAP tại Việt Nam, nhu cầu DAP nhập khẩu mỗi năm gần 800.000 tấn/năm và sẽ tăng dần trong các năm tiếp theo. Hiện nay mới chỉ có duy nhất Công ty Cổ phần DAP-VINACHEM cung cấp được phân DAP cho toàn thị trường Việt Nam với công suất 330.000 tấn/năm, nghĩa là mới đáp ứng được khoảng 30% nhu cầu thị trường. Do đó thị trường phát triển phân DAP vẫn còn rất nhiều cơ hội cho các nhà sản xuất trong nước.

Ngoài ra nền kinh tế Việt Nam đã có những dấu hiệu phục hồi tích cực sau thời kỳ bị ảnh hưởng bởi cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu và suy thoái kinh tế thế giới. GDP hàng năm có dấu hiệu tăng trưởng rõ rệt, năm sau cao hơn năm trước. Theo Tổng cục Thống kê, GDP năm 2012 tăng 5,03% so với cùng kỳ năm 2011. Năm 2013 tăng trưởng 5,42% và tăng lên 5,98% trong năm 2014. Mục tiêu của Chính phủ đề ra trong năm 2015 là GDP tăng trưởng 6,2% trong năm 2015. Việc nền kinh tế phục hồi sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho các ngành kinh tế nói chung và ngành nông nghiệp nói riêng. Ngành sản xuất phân bón được dự báo sẽ có những chuyển biến tích cực hơn từ năm 2016 trở đi, nhưng lợi nhuận của ngành nhìn chung sẽ tăng trưởng với tốc độ chậm hơn giai đoạn 2008-2013.

## 8. Chính sách đối với người lao động

### 8.1 Số lượng người lao động trong Công ty

**Bảng 8: Cơ cấu lao động trong công ty tại 31/12/2014**

Tiêu chí	Số lượng		
	Nam	Nữ	Tổng
<b>I. Phân theo trình độ học vấn</b>	<b>555</b>	<b>165</b>	<b>720</b>
1. Trên Đại học	3	0	3
2. Trình độ Đại học	129	39	168
3. Trình độ CĐ, TC, Công nhân LĐPT	423	126	549
<b>II. Phân theo phân công lao động</b>	<b>555</b>	<b>165</b>	<b>720</b>
1. HDQT/ Ban TGD	5	2	7
2. Lao động quản lý (lao động gián tiếp)+ phục vụ	147	49	196
3. Lao động trực tiếp	403	114	517

*Nguồn: Công ty Cổ phần DAP-VINACHEM*

## 8.2 Chính sách đối với người lao động

Nhân lực là yếu tố quan trọng quyết định thành công của mọi doanh nghiệp. Do vậy, Công ty luôn đặt vấn đề đào tạo nhân lực và thực hiện chính sách thu hút và đào tạo lao động giỏi lên vị trí hàng đầu trong hoạch định chiến lược doanh nghiệp.

### ❖ Chế độ làm việc

- Thời gian làm việc: 8h/ngày và không quá 48 h/tuần,
- Đối với nhân viên hành chính làm việc từ 7h30' đến 11h30 và 13h đến 16h00
- Đối với công nhân trực tiếp làm việc theo lịch 3 ca – 4 kíp.
- Nghỉ phép, lễ, Tết: Nhân viên công ty được nghỉ lễ, Tết theo đúng qui định của nhà nước.
- Nghỉ ốm, thai sản: Thời gian và chế độ được hưởng theo đúng qui định của nhà nước
- Điều kiện làm việc: Công ty luôn cố gắng tạo điều kiện tốt nhất cho nhân viên làm việc, cụ thể, Công ty trang bị đầy đủ trang thiết bị để nhân viên làm việc. Ngoài ra, nguyên tắc an toàn lao động luôn được tuân thủ nghiêm ngặt

### ❖ Chính sách lương, thưởng và phúc lợi

Người lao động trong Công ty ngoài tiền lương được hưởng cố định còn được thưởng căn cứ theo trình độ, năng lực và hiệu quả công việc được giao.

Ngoài chế độ tiền lương Công ty thực hiện đầy đủ công bằng các chế độ chính sách khuyến khích người lao động như tiền ăn ca, tiền lễ tết, thưởng hoàn thành kế hoạch. Tạo cho người lao động yên tâm để gắn bó và làm việc hết mình cho doanh nghiệp. Hàng năm Công ty đều tổ chức đánh giá định kỳ năng lực, khả năng hoàn thành công việc của cán bộ nhân viên để thực hiện nâng lương, thưởng, khuyến khích mọi thành viên nỗ lực phấn đấu trong công việc.

Công ty có chính sách khen thưởng xứng đáng với các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc, có đóng góp sáng kiến trong hoạt động đem lại hiệu quả kinh doanh cao. Đồng thời, Công ty áp dụng các biện pháp, quy định xử phạt đối với các cán bộ có hành vi gây ảnh hưởng xấu đến hoạt động và hình ảnh Công ty.

### ❖ Chính sách tuyển dụng và đào tạo

Với mục tiêu hướng đến kỹ năng chuyên môn hóa cao trong tất cả các bộ phận công tác, Công ty luôn khuyến khích người lao động nâng cao năng lực nghiệp vụ, chuyên môn để đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ tốt nhất.



- Hỗ trợ kinh phí đào tạo trong và ngoài nước cho CBCNV trong việc học tập nâng cao nghiệp vụ, kỹ thuật.
- Hàng năm đều tổ chức các lớp học, thi nâng cao tay nghề, bậc kỹ thuật.
- Tạo ra phong trào học tập đi đôi với sáng tạo trong lao động sản xuất, phục vụ tốt cho mục tiêu phát triển lâu dài của Công ty.

## 9. Chính sách cổ tức

Trong năm 2014, Công ty là doanh nghiệp Nhà nước, được tái cơ cấu và cổ phần hoá, chuyển sang hoạt động dưới hình thức Công ty cổ phần từ cuối năm 2014. Vì vậy, Công ty không thực hiện chi trả cổ tức trong năm 2014.

Căn cứ phương án cổ phần hoá của Công ty đã được phê duyệt, mức cổ tức chi trả dự kiến trong các năm tới có thể dao động từ 4,5% đến 8%.

Chính sách cổ tức cụ thể qua từng năm sẽ do Đại hội đồng cổ đông quyết định.

## 10. Tình hình tài chính của Công ty

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm. Báo cáo tài chính của Công ty được tính bằng đồng Việt Nam, được lập và trình bày phù hợp với các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam.

### ❖ Trích khấu hao tài sản cố định

Tài sản cố định hữu hình, tài sản cố định vô hình ghi nhận theo giá gốc. Nguyên giá tài sản cố định bao gồm giá mua và toàn bộ các chi phí liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Trong quá trình sử dụng, tài sản cố định hữu hình và tài sản cố định vô hình được ghi nhận theo nguyên giá, hao mòn lũy kế và giá trị còn lại theo quy định.

Tài sản cố định được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính, phù hợp với Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25 tháng 4 năm 2013 của Bộ Tài chính về việc Hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định.

**Bảng 9: Chính sách trích khấu hao các loại tài sản**

Tài sản	Năm
Nhà cửa vật kiến trúc	6 - 25 năm
Máy móc và thiết bị	6 - 15 năm
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	6 - 10 năm

## THÔNG TIN TÓM TẮT

CÔNG TY CỔ PHẦN DAP - VINACHEM



Thiết bị, dụng cụ quản lý	5 - 8 năm
<i>Nguồn: Công ty Cổ phần DAP-VINACHEM</i>	

### ❖ Mức lương bình quân

Thu nhập bình quân ước tính của người lao động Công ty trong năm 2014 đạt 6,8 triệu đồng/tháng, tăng 4,6% so với năm 2013 (đạt 6,5 triệu đồng/người/tháng).

### ❖ Các khoản phải thu

**Bảng 10: Các khoản phải thu của Công ty**

*Đơn vị: triệu đồng*

Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2013
Phải thu của khách hàng	443.867	186.171
Trả trước cho người bán	3.536	3.775
Các khoản phải thu khác	46.639	13.819
<b>Tổng cộng</b>	<b>494.042</b>	<b>203.765</b>

*Nguồn: Công ty Cổ phần DAP-VINACHEM*

Khoản phải thu khách hàng của Công ty tại thời điểm cuối năm 2014 nhiều hơn gấp 2 lần so với cuối năm 2013. Chính sách bán hàng của Công ty rất rõ ràng với thời hạn thanh toán khoảng từ 1 đến 2 tháng. Công ty không có khoản phải thu khó đòi nào tại 31/12/2014.

### ❖ Hàng tồn kho

**Bảng 11: Hàng tồn kho của Công ty**

*Đơn vị: triệu đồng*

Hàng tồn kho	31/12/2014	31/12/2013
Nguyên liệu vật liệu	410.975	579.442
Công cụ, dụng cụ	89.941	90.816
Thành phẩm	15.841	356.286
Hàng gửi đi bán	35.858	147.476
<b>Tổng cộng</b>	<b>552.615</b>	<b>1.174.020</b>

*Nguồn: Công ty Cổ phần DAP-VINACHEM*

Hàng tồn kho của Công ty chủ yếu là nguyên vật liệu dùng cho sản xuất. Số lượng hàng tồn kho cuối năm 2014 giảm gần một nửa so với năm 2013 do Công ty đang áp dụng chính

sách cắt giảm chi phí, tăng hiệu quả bán hàng. Thành phẩm và hàng gửi đi bán đều giảm mạnh so với năm 2013.

❖ **Các khoản phải nộp theo luật định**

Công ty thực hiện kê khai, nộp đầy đủ và đúng hạn các nghĩa vụ thuế theo quy định của pháp luật.

**Bảng 12: Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước**

*Đơn vị: triệu đồng*

Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2013
Thuế GTGT	532	-
Thuế TNCN	36	196
Thuế TNDN	638	-
Thuế khác	-	-
<b>Tổng cộng</b>	<b>1.206</b>	<b>196</b>

*Nguồn: Công ty Cổ phần DAP-VINACHEM*

❖ **Thanh toán các khoản nợ đến hạn**

Công ty luôn thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản vay nợ. Tính đến thời điểm báo cáo, Công ty không có khoản nợ quá hạn nào.

❖ **Trích lập các quỹ theo luật định**

Công ty trích lập và sử dụng các quỹ theo quy định áp dụng cho các doanh nghiệp Công ty cổ phần và theo Điều lệ Công ty. Mức trích lập các quỹ và mức chi trả cổ tức do HĐQT đề xuất và được ĐHĐCĐ thường niên thông qua.

**Bảng 13: Số dư các quỹ của Công ty**

*Đơn vị: triệu đồng*

Các quỹ của doanh nghiệp	31/12/2014	31/12/2013
Quỹ đầu tư phát triển	184.080	184.080
Quỹ dự phòng tài chính	-	-
Quỹ khen thưởng phúc lợi	6.145	10.654
<b>Tổng</b>	<b>190.225</b>	<b>194.734</b>

*Nguồn: Công ty Cổ phần DAP-VINACHEM*

❖ Các khoản phải trả

**Bảng 14: Các khoản phải trả của Công ty**

*Đơn vị: triệu đồng*

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>31/12/2014</b>	<b>31/12/2013</b>
Phải trả người bán	318.598	408.773
Người mua trả tiền trước	1.240	196
Phải trả người lao động	20.070	1.752
Chi phí phải trả	1.642	4.375
Phải trả nội bộ	35.000	107.879
Phải trả khác	40.920	9.679
<b>Tổng cộng</b>	<b>417.470</b>	<b>532.654</b>

*Nguồn: Công ty Cổ phần DAP-VINACHEM*

Tại thời điểm 31/12/2014 Công ty không có bất cứ khoản nợ quá hạn chưa thanh toán. Khoản phải trả khác tăng mạnh lên gần 40 tỷ trong năm 2014 là do Công ty có một khoản vay nguyên liệu phục vụ sản xuất trị giá gần 30 tỷ.

❖ Tổng dư nợ vay

**Bảng 15: Tình hình vay và nợ ngắn hạn của Công ty**

*Đơn vị: triệu đồng*

<b>Đối tượng</b>	<b>31/12/2014</b>	<b>31/12/2013</b>
Ngân hàng Vietinbank Hà Nội	270.415	444.398
Ngân hàng BIDV VN- CN Đông Hải Phòng	178.918	-
Ngân hàng TMCP Quân đội - CN Long Biên - PGD Đông Anh	105.080	-
Ngân hàng VIB Việt Nam - CN Hồng Bàng Hải Phòng	46.783	-
Cty Tài chính Hóa Chất Việt Nam	-	232.556
Tập đoàn Hóa Chất Việt Nam	-	50.000
Nợ dài hạn đến hạn trả	185.844	185.844
<b>Tổng cộng</b>	<b>787.040</b>	<b>912.798</b>

*Nguồn: Công ty Cổ phần DAP-VINACHEM*

Các khoản vay ngắn hạn có lãi suất dao động từ 5%/năm đến 6%/năm, được dùng để bổ sung nguồn vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh. Tất cả các khoản vay này không có tài sản đảm bảo.

**Bảng 16: Tình hình vay và nợ dài hạn của Công ty**

*Đơn vị: triệu đồng*

<b>Đối tượng</b>	<b>31/12/2014</b>	<b>31/12/2013</b>
Ngân hàng BIDV VN- CN Hải Phòng	375.464	650.490
<b>Tổng cộng</b>	<b>375.464</b>	<b>650.490</b>

*Nguồn: Công ty Cổ phần DAP-VINACHEM*

Khoản vay dài hạn được Công ty nhận nợ vay từ Tập đoàn Hóa chất Việt Nam từ năm 2006. Khoản vay được đảm bảo bởi tài sản và thiết bị nhà xưởng nhà máy.

**❖ Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu**

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu qua các năm được trình bày qua bảng dưới đây

**Bảng 17: Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Công ty**

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Đơn vị tính</b>	<b>Năm 2014</b>	<b>Năm 2013</b>
<b>Về cơ cấu vốn</b>			
Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	Lần	0,37	0,50
Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	Lần	0,63	0,50
Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	Lần	0,52	0,71
Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	Lần	1,09	2,42
Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	Lần	0,48	0,29
<b>Về khả năng thanh toán</b>			
Thanh toán nhanh	Lần	0,05	0,04
Thanh toán nợ ngắn hạn	Lần	0,94	1,03
<b>Về năng lực hoạt động</b>			
Vòng quay tổng tài sản	Lần	0,99	0,69
Vòng quay tài sản ngắn hạn	Lần	2,27	1,41

**THÔNG TIN TÓM TẮT**

CÔNG TY CỔ PHẦN DAP - VINACHEM



Vòng quay vốn chủ sở hữu	Lần	2,57	2,12
Vòng quay hàng tồn kho	Lần	3,21	1,92
<b>Về khả năng sinh lời</b>			
Tỷ suất lợi nhuận gộp	Lần	7,5%	6,08%
Lợi nhuận trước thuế/Doanh thu thuần	%	0,16%	0,10%
Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	0,14%	0,01%
Lợi nhuận trước thuế/Tổng tài sản ROA)	%	0,16%	0,07%
Lợi nhuận sau thuế/Vốn CSHBQ (ROE)	%	0,35%	0,03%

Nguồn: Công ty Cổ phần DAP-VINACHEM

**11. Tài sản (Những nhà xưởng, tài sản thuộc sở hữu Công ty)****Bảng 18: Tài sản cố định hữu hình tại ngày 31/12/2014**

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc và thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Thiết bị, dụng cụ quản lý	TSCĐ khác	Cộng
Nguyên giá	922.716	1.067.124	297.198	477	71.486	2.359.001
Khấu hao lũy kế	159.981	361.016	100.173	224	25.695	647.089
<b>Giá trị còn lại</b>	<b>762.735</b>	<b>706.107</b>	<b>197.025</b>	<b>253</b>	<b>45.791</b>	<b>1.711.912</b>

Nguồn: Công ty Cổ phần DAP-VINACHEM

**Diện tích khu đất Công ty DAP hiện đang quản lý, sử dụng như sau:**

T	T	Địa chỉ	Số Giấy CN QSDĐ/ Hợp đồng thuê đất	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Quyền sử dụng đất	Thời hạn sử dụng đến	Mục đích sử dụng
1		Phường Đông Hải 2, quận Hải An, Hải Phòng	BB 538740	682.996	Đất thuê của Nhà nước	19/5/2043	Đất phục vụ cho sản xuất, kinh doanh của Công ty

## THÔNG TIN TÓM TẮT

CÔNG TY CỔ PHẦN DAP - VINACHEM



Đất tại phường Đông Hải 2, quận Hải An, thành phố Hải Phòng là đất thuê của UBND thành phố Hải Phòng để xây dựng cơ sở sản xuất kinh doanh có thời hạn là 40 năm, đã có Hợp đồng thuê đất; đã được UBND thành phố Hải Phòng phê duyệt phương án sử dụng đất.

### Danh mục một số tài sản giá trị Công ty đang sở hữu tại ngày 31/03/2015

*Đơn vị tính: triệu đồng*

TT	Tài sản	Nguyên giá	Thời gian sử dụng	Nơi sản xuất
1	Nhà máy Axit sulfuric	82.038	20 năm	Máy móc Đức, công nghệ Mỹ
2	Nhà máy Axit photphoric	194.800	20 năm	Máy móc và công nghệ Bỉ
3	Nhà máy DAP	250.632	20 năm	Máy móc và công nghệ Tây Ban Nha

*Nguồn: Công ty Cổ phần DAP-VINACHEM*

## 12. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2014 và các năm trước cũng như tình hình kinh tế trong nước và thế giới hiện nay, Công ty xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh 02 năm sau cổ phần hóa (giai đoạn 2015-2016) với các chỉ tiêu như sau

*Đơn vị tính: triệu đồng*

TT	Chỉ tiêu	Năm 2015	% thay đổi 2015 & 2014	Năm 2016	% thay đổi 2015 & 2016
1.	Kế hoạch đầu tư XDCB và các dự án	452.600	Số liệu so sánh không tương ứng do năm 2014 đầu tư ít	118.116	-73,9%
2.	Vốn điều lệ	1.461.099	0,0%	1.461.099	0,0%
3.	Tổng số lao động (người)	717	-38%	717	0,0%
4.	Tổng quỹ lương	58.500	5,0%	61.425	5,0%
5.	Thu nhập bình quân 1 người/tháng	6,8	1,0%	7,1	4,4%

## THÔNG TIN TÓM TẮT

CÔNG TY CỔ PHẦN DAP - VINACHEM



6.	Tổng doanh thu	2.700.000	-3,7%	2.835.000	5,0%
7.	Tổng chi phí	2.630.000	-14,0%	2.735.000	4,0%
8.	Lợi nhuận trước thuế	70.000	+1.360%	100.000	+42,9%
9.	Lợi nhuận sau thuế	66.500	+1.541%	95.000	+42,9%
10.	Tỷ suất LNST trên vốn điều lệ	4,5%	+1.185%	6,5%	+44,4%
11.	Tỷ lệ cổ tức/VĐL	4,5%	Năm 2014 Công ty không trả cổ tức	6,0%	+33,3%

*Nguồn: Công ty Cổ phần DAP-VINACHEM*

### **Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức nói trên**

Xác định rõ mục tiêu và nhiệm vụ sau khi cổ phần hóa thành công, Công ty đã xây dựng chiến lược kinh doanh và các chỉ tiêu tài chính một cách rõ ràng. Để đạt được các mục tiêu đã đề ra, các biện pháp Công ty đưa ra là:

#### **❖ Về tổ chức bộ máy và chính sách dành cho CBCNV**

- Ổn định tổ chức quản lý theo mô hình Công ty cổ phần, xây dựng các Quy chế quản trị mới theo mô hình Công ty cổ phần.
- Quy hoạch, điều động nguồn nhân lực trong nội bộ Công ty. Kịp thời toàn bộ máy hoạt động theo hướng tinh gọn cùng với việc đào tạo, nâng cao trình độ cho toàn thể CBCNV. Xây dựng, đào tạo nguồn nhân lực trẻ, khỏe, có trình độ chuyên môn, ngoại ngữ cao, năng động sáng tạo, tận tâm với công việc để từng bước kế thừa và tiếp thu kinh nghiệm từ đội ngũ cán bộ giàu kinh nghiệm.
- Cải tiến chế độ tiền lương, tiền thưởng nhằm khuyến khích người lao động làm việc, tăng hiệu suất và chất lượng công việc, thu hút chất xám cho Công ty.
- Nâng cao tinh thần trách nhiệm cá nhân, hiệu quả công việc, khuyến khích tinh thần chủ động và sáng tạo của mỗi cá nhân trong Công ty. Tăng cường công tác kiểm tra vệ sinh an toàn lao động, đảm bảo sản xuất an toàn trong sản xuất

#### **❖ Về hoạt động tài chính**

- Giữ vững quan hệ và uy tín với các ngân hàng, tổ chức tín dụng đã có quan hệ lâu năm.
- Cơ cấu lại các chỉ tiêu tài chính nhằm giảm thiểu chi phí và tối đa hóa lợi nhuận trong sản xuất kinh doanh.



- Nâng cao vòng quay vốn trong kinh doanh, giảm các khoản nợ của khách hàng. Sử dụng triệt để lợi thế về nguồn lực tài chính.

❖ **Về đầu tư phát triển**

Nhiệm vụ trọng tâm của Công ty: Tập trung ổn định, nâng cao năng lực sản xuất của các nhà máy sản xuất hiện hữu, hoàn thiện cơ sở hạ tầng, kho bãi... để đảm bảo hiệu quả kinh doanh. Cụ thể, kế hoạch đầu tư các Dự án trong giai đoạn 2015 – 2016 như sau:

**Bảng 19: Kế hoạch đầu tư các dự án giai đoạn 2015 – 2016**

*Đơn vị tính: triệu đồng*

TT	Danh mục đầu tư	Năm thực hiện	Tổng mức đầu tư	Nguồn vốn tự có	Nguồn vốn vay
1	Dự án đầu tư mở rộng, nâng công suất Cảng nhà máy DAP	2015 - 2016	118.116	35.435	82.681
2	Dự án đầu tư hạ tầng bãi thạch cao đã qua xử lý - giai đoạn 2	2015	44.000		44.000
3	Dự án đầu tư xưởng thu hồi Florin	2015	58.600	17.580	41.020
4	Dự án chế biến bã thạch cao thành phụ gia xi măng	2015	150.000		150.000
5	Dự án thu hồi đất hiếm trong Axit Phốtphoric	2015	200.000		200.000
<b>Tổng cộng</b>			<b>570.716</b>	<b>53.015</b>	<b>517.701</b>

❖ **Về hoạt động sản xuất kinh doanh**

- Nghiên cứu, xây dựng phương thức chạy máy để tiết kiệm chi phí và nghiên cứu phương án tăng năng lực sản xuất.
- Tiếp tục duy trì mối quan hệ hợp tác lâu dài, bền vững với các đối tác trong và ngoài nước trên nguyên tắc hai bên cùng có lợi để cùng nhau phát triển.
- Chú trọng đẩy mạnh công tác bán hàng, marketing, phát triển mạng lưới khách hàng thường xuyên, mở rộng thị trường kinh doanh tập trung trọng điểm vào khu vực đồng bằng Sông Cửu Long, thường xuyên quảng bá hình ảnh, thương hiệu, sản phẩm của Công ty như: hội thảo đầu bờ, hội thảo nông dân, tổ chức bón mô hình trên các loại cây trồng, hướng dẫn kỹ thuật cho người nông dân, quảng cáo trên kênh truyền hình, truyền

thanh, tham gia hội chợ, triển lãm, xúc tiến thương mại.... tạo cơ sở vững chắc cho hoạt động kinh doanh của Công ty.

- Song song với công tác phát triển thị trường, Công ty cũng không ngừng tăng cường công tác quản lý hiệu quả hoạt động bán hàng, bảo đảm tính chủ động, tích cực trong công việc bán hàng tăng sản lượng và doanh thu tiêu thụ, đồng thời quản lý công nợ bán hàng, xác định thời hạn thanh toán hợp lý, tăng nhanh vòng quay của vốn, an toàn vốn trong sản xuất kinh doanh.
- Tập trung hoàn thiện và ổn định các dây chuyền sản xuất hiện hữu, phối hợp với các đối tác trong và ngoài nước từng bước nghiên cứu nâng dần tổng hàm lượng dinh dưỡng sản phẩm phân bón DAP Đỉnh Vũ lên 64%. Duy trì ổn định chất lượng sản phẩm về màu sắc và độ tan và đa dạng hóa sản phẩm.

### **13. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của công ty đại chúng (thông tin về trái phiếu chuyển đổi, cam kết bảo lãnh, cam kết vay, cho vay...)**

Không có

### **14. Chiến lược định hướng phát triển sản xuất kinh doanh**

Bước sang năm 2015, tình hình kinh tế thế giới cũng như trong nước vẫn còn tiềm ẩn nhiều khó khăn, do giá nông sản vẫn còn rớt giá nghiêm trọng, sức mua của người tiêu dùng giảm sút, sức ép hàng tồn kho nhiều. Sản phẩm phân bón DAP chịu sự cạnh tranh gay gắt từ các sản phẩm cùng loại trên thị trường, đặc biệt là một lượng lớn phân bón DAP được nhập khẩu chính ngạch và tiểu ngạch từ Trung Quốc. Ngoài ra tình trạng phân bón kém chất lượng, phân bón giả vẫn tràn lan gây thiệt hại cho người nông dân, ảnh hưởng lớn đến các doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh phân bón chân chính trong đó có Công ty DAP. Một khó khăn nữa là sản phẩm phân bón DAP Đỉnh Vũ chưa thật sự ổn định chất lượng về độ tan và màu sắc, chưa đáp ứng được yêu cầu của một bộ phận khách hàng phía Nam.

Hiểu rõ được những khó khăn và thách thức trong thời gian sắp tới, mục tiêu quan trọng nhất của Công ty trong giai đoạn tới là phát huy tối đa lợi thế là doanh nghiệp đầu tiên tại Việt Nam sản xuất phân bón DAP. Với kế hoạch phát triển đạt tốc độ bình quân từ 5-7%/năm thì Công ty cần:

- Nâng cao hiệu quả sản xuất, giảm giá thành sản phẩm để tăng doanh thu và lợi nhuận;
- Duy trì tốc độ tăng trưởng về mọi mặt, đảm bảo công ăn việc làm và cải thiện thu nhập cho người lao động;
- Tiếp tục tìm hiểu, đầu tư vào công nghệ và thiết bị để đáp ứng được yêu cầu vừa hiệu quả và vừa đảm bảo an toàn của quy trình sản xuất;

- Hoàn thiện công tác quản lý; Thực hành tiết kiệm, giảm chi phí; Áp dụng định mức chi phí nội bộ chi tiết để quản lý chi phí đến từng bộ phận trong Công ty.
- Ngài việc áp dụng các quy trình sản xuất, thì việc hoàn thiện các quy chế, quy định về công tác quản lý, điều hành cũng luôn được đặt ra như nhiệm vụ hàng đầu của toàn Công ty. Bên cạnh đó, Nâng cao trình độ, chất lượng quản trị doanh nghiệp và tính chuyên nghiệp trong mọi hoạt động; khắc phục những tồn tại yếu kém, để không ngừng nâng cao hiệu quả SXKD.

**15. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty**

Không có

**III. QUẢN TRỊ CÔNG TY****1. Cơ cấu, thành phần và hoạt động Hội đồng quản trị***a. Danh sách thành viên Hội đồng quản trị*

Ông Lâm Thái Dương	Chủ tịch HĐQT
Ông Nguyễn Văn Sinh	Ủy viên kiêm Tổng giám đốc
Ông Vũ Văn Bằng	Ủy viên kiêm Phó Tổng giám đốc
Bà Nguyễn Thị Thanh Hương	Ủy viên
Bà Cao Thị Hồng	Ủy viên

*b. Sơ yếu lý lịch các thành viên***❖ Ông Lâm Thái Dương – Chủ tịch HĐQT**

Họ và tên:	Lâm Thái Dương
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	23 tháng 05 năm 1960
Nơi sinh:	Thị xã Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình
Quốc tịch:	Việt Nam
Địa chỉ thường trú:	Xã Giáp Lai, Huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ
CMND số:	130889834 Ngày cấp: .4/12/2006
Điện thoại liên hệ:	Nhà riêng .....; Di động: 0913.029.389
Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư Cơ điện
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký:	Chủ tịch Hội đồng quản trị

## THÔNG TIN TÓM TẮT

CÔNG TY CỔ PHẦN DAP - VINACHEM



Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:

Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Phân lân Nung chảy Văn Điển

Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Thạch cao Đình Vũ

Quá trình công tác:

<b>Từ năm....đến năm</b>	<b>Đơn vị công tác</b>	<b>Chức vụ</b>
8/1983 – 12/1986	Công ty Py rít Vĩnh Phú	Kỹ sư Cơ điện
01/1987 – 12/1989	Công ty Py rít Giáp Lai, Vĩnh Phú	Phó Phòng Cơ điện
01/1990 – 12/1990	Công ty Py rít Giáp Lai, Vĩnh Phú	Quyền Trưởng phòng Cơ điện
01/1991 – 12/1994	Công ty Py rít Giáp Lai, Vĩnh Phú	Trưởng phòng Cơ điện
01/1995 – 8/1995	Công ty Py rít Giáp Lai, Vĩnh Phú	Trợ lý Giám đốc
9/1995 – 8/2003	Công ty Py rít Giáp Lai, Vĩnh Phú	Phó Giám đốc
9/2003 – 5/2009	Ban QLDA DAP Hải Phòng	Phó Giám đốc Ban QLDA
6/2009 – 1/2012	Công ty TNHH MTV DAP – VINACHEM	Phó Tổng Giám đốc
2/2012 – đến 12/2014	Công ty TNHH MTV DAP - VINACHEM	Chủ tịch Hội đồng thành viên
12/2014 – đến nay	Công ty CP Phân lân Nung chảy Văn Điển	Chủ tịch HĐQT
01/2015 – đến nay	Công ty CP DAP - VINACHEM	Chủ tịch HĐQT

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết:

- Sở hữu cá nhân: 3.100 cổ phiếu

- Sở hữu đại diện: 43.832.970 cổ phiếu

- Sở hữu của người có liên quan: Không

Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không

Thù lao và các khoản lợi ích khác nếu có: theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên hàng năm

Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

❖ Ông Nguyễn Văn Sinh – Ủy viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc

## THÔNG TIN TÓM TẮT

CÔNG TY CỔ PHẦN DAP - VINACHEM



Họ và tên: Nguyễn Văn Sinh  
Giới tính: Nam  
Ngày tháng năm sinh: 20 tháng 10 năm 1962  
Nơi sinh: Xã Thống Nhất, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình  
Quốc tịch: Việt Nam  
Địa chỉ thường trú: Phòng 202 Nhà 125A, khu Tập thể Khóa Minh Khai, Phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội  
CMND số: 011258152 Ngày cấp: 08/12/2007  
Điện thoại liên hệ: Nhà riêng 0313 979368; Di động: ....  
Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh, Kỹ sư CN Hóa học  
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký: Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc  
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không

Quá trình công tác:

<b>Từ năm....đến năm</b>	<b>Đơn vị công tác</b>	<b>Chức vụ</b>
11/1986-11/1998	Công ty Phân đạm và Hóa chất Hà Bắc	Trưởng ca Điều độ Công ty
11/1998-3/2001	Công ty Phân đạm và Hóa chất Hà Bắc	Phó trưởng phòng Kỹ thuật công nghệ
3/2001-6/2002	Công ty Phân đạm và Hóa chất Hà Bắc	Phó bí thư Đảng bộ, Giám đốc Xưởng Tổng hợp Urê,
6/2002-12/2002	Công ty Phân đạm và Hóa chất Hà Bắc	Trưởng phòng KTCN
1/2003-1/2006	Ban QLDA DAP HP	Trưởng phòng Kỹ thuật
02/2006-07/2008	Ban QLDA DAP Hải Phòng	Phó Giám đốc Ban QLDA DAP Hải Phòng, Chủ tịch Công đoàn
7/2008-01/2012	Công ty TNHH MTV DAP - VINACHEM	Thành viên HĐQT, Phó TGD
02/2012-12/2014	Công ty TNHH MTV	Thành viên HĐQT

## THÔNG TIN TÓM TẮT

CÔNG TY CỔ PHẦN DAP - VINACHEM



01/2015 đến nay DAP - VINACHEM Tổng Giám đốc  
Công ty Cổ phần DAP Thành viên HĐQT  
- VINACHEM Tổng Giám đốc

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết:

- Sở hữu cá nhân: 202.700 cổ phần
- Sở hữu đại diện: 29.221.980 cổ phần
- Sở hữu của người có liên quan: Không có

Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký niêm yết Không

Thù lao và các khoản lợi ích khác nếu có: theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên hàng năm

Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

### ❖ Ông Vũ Văn Bằng – Ủy viên HĐQT - Phó Tổng giám đốc

Họ và tên: Vũ Văn Bằng  
Giới tính: Nam  
Ngày tháng năm sinh: 06 tháng 03 năm 1969  
Nơi sinh: Xã Thái Dương, Huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình  
Quốc tịch: Việt Nam  
Địa chỉ thường trú: Phường Đằng Hải, Quận Hải An, Thành phố Hải Phòng  
CMND số: 031969428 Ngày cấp: 16/4/2014  
Điện thoại liên hệ: 0982.294.881  
Trình độ chuyên môn: Kỹ sư công nghệ hóa học

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký: Thành viên Hội đồng quản trị - Phó TGĐ

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không

Quá trình công tác:

Từ năm....đến năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
10/1992 – 3/2000	Công ty phân đạm và hóa chất Hà Bắc	Công nhân sửa chữa xưởng tổng hợp Urê

## THÔNG TIN TÓM TẮT

CÔNG TY CỔ PHẦN DAP - VINACHEM



3/2000 – 12/2002	Công ty TNHH MTV phân Đạm và Hóa chất Hà Bắc	Kỹ thuật viên, Phó Giám đốc, Giám đốc xưởng NPK
12/2002 – 7/2004	Công ty TNHH MTV Phân Đạm và Hóa chất Hà Bắc	Trưởng ca xưởng Urê
7/2004 – 3/2006	Công ty TNHH MTV Phân đạm và Hóa chất Hà Bắc	Kỹ thuật viên phòng Kỹ thuật công nghệ
4/2006 – 11/2006	Ban quản lý dự án DAP Hải Phòng thuộc Tổng Công ty hóa chất Việt Nam	Chuyên viên kỹ thuật
11/2006 – 10/2008	Ban quản lý dự án DAP Hải Phòng	Phó phòng Kỹ thuật
10/2008 – 12/2009	Công ty TNHH MTV DAP - VINACHEM	Phó phòng, Phụ trách phòng Kỹ thuật Điều độ
12/2009 – 12/2010	Công ty TNHH MTV DAP - VINACHEM	Phó phòng, Phụ trách phòng Kỹ thuật Công nghệ
12/2010 – 3/2012	Công ty TNHH MTV DAP - VINACHEM	Trưởng phòng Kỹ thuật Công nghệ
3/2012 – 12/2014	Công ty TNHH MTV DAP - VINACHEM	Phó Tổng Giám đốc
1/2015 đến nay	Công ty Cổ phần DAP - VINACHEM	Ủy viên HĐQT Phó Tổng giám đốc

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết:

- Sở hữu cá nhân: 2.100 cổ phần

- Sở hữu đại diện: 20.455.386 cổ phần

- Sở hữu của người có liên quan: Không

Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký niêm yết Không

Thù lao và các khoản lợi ích khác nếu có: theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên hàng năm

Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

## THÔNG TIN TÓM TẮT

CÔNG TY CỔ PHẦN DAP - VINACHEM



Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

### ❖ Bà Nguyễn Thị Thanh Hương – Ủy viên HĐQT

Họ và tên: Nguyễn Thị Thanh Hương

Giới tính: Nữ

Ngày tháng năm sinh: 12 tháng 02 năm 1977

Nơi sinh: Hải Phòng

Quốc tịch: Việt Nam

Địa chỉ thường trú: Phố Mới, Tân Dương, Thủy Nguyên, Hải Phòng

CMND số: 031177000067 Ngày cấp: 20/06/2014

Điện thoại liên hệ: 0985.179.999

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Hành chính

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký: Thành viên Hội đồng quản trị

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Chủ tịch HĐQT, kiêm Tổng Giám đốc Công ty CP XNK Quảng Bình

Quá trình công tác:

Từ năm....đến năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
1999 – 2006	Công ty CP XNK Hải Mỹ	Nhân viên kinh doanh
2007 – 3/2014	Công ty CP XNK Quảng Bình	Giám đốc
4/2014 đến nay	Công ty CP XNK Quảng Bình	Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc
12/2014 đến nay	Công ty CP DAP- VINACHEM	Ủy viên HĐQT

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết:

- Sở hữu cá nhân: Không có

- Sở hữu đại diện: 21.916.485 cổ phiếu

- Sở hữu của người có liên quan: Không có



## THÔNG TIN TÓM TẮT

CÔNG TY CỔ PHẦN DAP - VINACHEM



Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký niêm yết Không

Thù lao và các khoản lợi ích khác nếu có: theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên hàng năm

Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

### ❖ Bà Cao Thị Hồng – Ủy viên HĐQT

Họ và tên: Cao Thị Hồng

Giới tính: Nữ

Ngày tháng năm sinh: 25 tháng 12 năm 1974

Nơi sinh:

Quốc tịch: Việt Nam

Địa chỉ thường trú: Dãy T9 nhà số 2 khu đô thị Nam Thăng Long, Phường Xuân Đình, Huyện Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội

CMND số: 013559873 Ngày cấp: 28/11/2012

Điện thoại liên hệ: Nhà riêng .....; Di động: 0903211369

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Tài chính - Ngân hàng

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký niêm yết: Thành viên Hội đồng quản trị

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: PGĐ khối Đầu tư Ngân hàng Quân đội

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1995 đến 1998	Ngân hàng TMCP Quốc tế	Chuyên viên kế toán
1999 đến 2000	Ngân hàng TMCP Quốc tế	Kế toán trưởng
2001 đến 2002	Ngân hàng TMCP Quốc tế	Trưởng phòng Nguồn Vốn và kinh doanh ngoại tệ
2002 đến 2003	Ngân hàng TMCP Quốc tế	Giám đốc Chi nhánh Cầu Giấy
2003 đến 2006	Ngân hàng TMCP Quốc tế	Giám đốc Tài chính
2006 đến 2011	Công ty Chứng khoán Quốc tế	Phó Tổng Giám đốc
2011 đến 2013	Ngân hàng Techcombank	Giám đốc kinh doanh miền bắc
2013 đến nay	Ngân hàng Quân đội	Phó Giám đốc khối đầu tư

01/2015 đến nay Công ty CP DAP-Vinachem Ủy viên HĐQT

Hành vi vi phạm pháp luật: không

Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết:

- Sở hữu cá nhân: 300.000 cổ phần

- Sở hữu đại diện: 13.040.953 cổ phần

- Sở hữu của người có liên quan: không

Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không

Thù lao và các khoản lợi ích khác nếu có: theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên hàng năm

Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

## **2. Cơ cấu thành phần Ban kiểm soát**

### *a. Danh sách thành viên Ban kiểm soát*

Bà: Nguyễn Thị Xuân Quyên Trưởng ban

Bà: Nguyễn Thị Thu Hằng Ủy viên

Bà: Bùi Thị Ngọc Ủy viên

### *b. Sơ yếu lý lịch thành viên Ban kiểm soát*

#### **❖ Bà Nguyễn Thị Xuân Quyên – Trưởng Ban kiểm soát**

Họ và tên: Nguyễn Thị Xuân Quyên

Giới tính: Nữ

Ngày tháng năm sinh: 26 tháng 07 năm 1975

Nơi sinh: An Quý, Quỳnh Phụ, Thái Bình

Quốc tịch: Việt Nam

Địa chỉ thường trú: Số 16/100/7 Hoàng Quốc Việt, Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Hà Nội

CMND số: 012718524 Ngày cấp: 20/6/2014

Điện thoại liên hệ: 0313 979368.....; Di động:

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế đối ngoại

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký niêm yết: Trưởng Ban kiểm soát

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:

## THÔNG TIN TÓM TẮT

CÔNG TY CỔ PHẦN DAP - VINACHEM



Phòng Tài chính tổng hợp – Ban TCKT - Tập đoàn hóa chất Việt Nam

Quá trình công tác:

<b>Từ năm... đến năm</b>	<b>Đơn vị công tác</b>	<b>Chức vụ</b>
09/1997 – 5/2012	Ban Tài chính Kế toán – Tập đoàn hóa chất Việt Nam	Chuyên viên
06/2012 đến nay	Phòng Tài chính tổng hợp – Ban TCKT - Tập đoàn hóa chất Việt Nam	Phó phòng
12/2014 đến nay	Công ty Cổ phần DAP- VINACHEM	Trưởng Ban kiểm soát

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết:

- Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần

- Sở hữu đại diện: 0 cổ phần

- Sở hữu của người có liên quan: Không

Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không

Thù lao và các khoản lợi ích khác nếu có: theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên hàng năm

Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

### ❖ Bà Nguyễn Thị Thu Hằng - Ủy viên Ban kiểm soát

Họ và tên: Nguyễn Thị Thu Hằng

Giới tính: Nữ

Ngày tháng năm sinh: 15 tháng 09 năm 1976

Nơi sinh: Hải Phòng

Quốc tịch: Việt Nam

Địa chỉ thường trú: 23/2/278 Đà Nẵng, Ngô Quyền, Hải Phòng

CMND số: 031764755 Ngày cấp: 17/4/2009

Điện thoại liên hệ: 0986.821.914

## THÔNG TIN TÓM TẮT

CÔNG TY CỔ PHẦN DAP - VINACHEM



Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị Kinh doanh

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký: Ủy viên Ban kiểm soát

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không

Quá trình công tác:

Từ năm....đến năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
1997 – 14/6/2008	Công ty Supe PP và HC Lâm Thao	Nhân viên
06/2008 - 12/2014	Công ty TNHH MTV DAP – VINACHEM	Nhân viên
12/2014 đến nay	Công ty cổ phần DAP – VINACHEM	Ủy viên BKS

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết:

- Sở hữu cá nhân: 1.600 cổ phiếu

- Sở hữu đại diện: Không

- Sở hữu của người có liên quan: Không có

Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không

Thù lao và các khoản lợi ích khác nếu có: theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên hàng năm

Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

### ❖ Bà Bùi Thị Ngọc - Ủy viên Ban kiểm soát

Họ và tên: Bùi Thị Ngọc

Giới tính: Nữ

Ngày tháng năm sinh: 10 tháng 04 năm 1967

Nơi sinh: Hải Phòng

Quốc tịch: Việt Nam

Địa chỉ thường trú: Dư hàng kênh, Lê Chân, Hải Phòng

CMND số: 030739837 Ngày cấp: 18/8/2003

Điện thoại liên hệ: 0969.662.526

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính kế toán

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký: Ủy viên Ban kiểm soát

## THÔNG TIN TÓM TẮT

CÔNG TY CỔ PHẦN DAP - VINACHEM



Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không

Quá trình công tác:

Từ năm....đến năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
03/1986-12/2007	Công ty CP XNK Súc sản gia cầm	Nhân viên
12/2007-03/2011	Công ty CP XNK Súc sản gia cầm	Kế toán trưởng
03/2011-03/2012	Công ty CP khoáng sản Miền Trung	Kế toán nội bộ
04/2012 đến nay	Công ty CP XNK Quảng Bình	Thành viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng
12/2014 đến nay	Công ty CP DAP-VINACHEM	Ủy viên Ban kiểm soát

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết:

- Sở hữu cá nhân: 0 cổ phiếu
- Sở hữu đại diện: 0 cổ phiếu
- Sở hữu của người có liên quan: Không có

Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không

Thù lao và các khoản lợi ích khác nếu có: theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên hàng năm

Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

### 3. Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý

#### a. Danh sách thành viên

Ông Nguyễn Văn Sinh	Tổng Giám đốc
Ông Vũ Văn Bằng	Phó Tổng Giám đốc
Ông Nguyễn Văn Phiên	Phó Tổng Giám đốc
Ông Bùi Đăng Duẩn	Phó Tổng Giám đốc
Ông Nguyễn Danh Sao	Kế toán trưởng

#### b. Sơ yếu lý lịch

❖ Ông Nguyễn Văn Sinh – Tổng giám đốc

## THÔNG TIN TÓM TẮT

CÔNG TY CỔ PHẦN DAP - VINACHEM



Đã trình bày ở trên

❖ **Ông Vũ Văn Bằng – Phó Tổng giám đốc**

Đã trình bày ở trên

❖ **Ông Nguyễn Văn Phiên – Phó Tổng giám đốc**

Họ và tên: Nguyễn Văn Phiên  
Giới tính: Nam  
Ngày tháng năm sinh: 02 tháng 04 năm 1959  
Nơi sinh: Xã Trục Thành, huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định  
Quốc tịch: Việt Nam  
Địa chỉ thường trú: 21/280B, Trần Nguyên Hãn, phường Vĩnh Niệm, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng  
CMND số: 031999159 Ngày cấp: 2013  
Điện thoại liên hệ: 0903479799  
Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cơ khí chuyên ngành chế tạo máy  
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký: Phó Tổng giám đốc  
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không  
Quá trình công tác:

<b>Từ năm....đến năm</b>	<b>Đơn vị công tác</b>	<b>Chức vụ</b>
3/1981 – 9/1985	Xí nghiệp Xây lắp mỏ Apatit Lào Cai	Cán bộ phòng Tổ chức lao động
10/1985 - 11/1989	Đại học Cơ điện Bắc Thái	Sinh viên
12/1989 – 4/2000	Nhà máy Tuyển quặng Công ty Apatit Việt Nam	Trưởng phòng Tổ chức Hành chính
5/2000 – 8/2002	Công ty Apatit Việt Nam	Hiệu trưởng trường đào tạo nghề
9/2002 – 2/2012	Ban quản lý dự án DAP Hải Phòng và Công ty TNHH MTV DAP - VINACHEM	Trưởng phòng Tổ chức hành chính
3/2012-31/12/2014	Công ty TNHH MTV DAP – VINACHEM	Thành viên HĐQT, Phó TGD

## THÔNG TIN TÓM TẮT

CÔNG TY CỔ PHẦN DAP - VINACHEM



01/2015 đến nay Công ty CP DAP-VINACHEM Phó Tổng Giám đốc

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết:

- Sở hữu cá nhân: : 3.300 cổ phiếu

- Sở hữu đại diện: Không

- Sở hữu của người có liên quan: Không có

Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký niêm yết Không

Thù lao và các khoản lợi ích khác nếu có: theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên hàng năm

Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

### ❖ Ông Bùi Đăng Duẩn – Phó Tổng giám đốc

Họ và tên: Bùi Đăng Duẩn

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 18 tháng 9 năm 1962

Nơi sinh: Xã Đồng Phú, Huyện Đông Hưng, Tỉnh Thái Bình

Quốc tịch: Việt Nam

Địa chỉ thường trú: Phường Ngọc Lâm, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội

CMND số: 013406875 Ngày cấp: 08/4/2011

Điện thoại liên hệ: 0904177277

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh, Kỹ sư Xây dựng

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký: Phó Tổng giám đốc

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không

Quá trình công tác:

<b>Từ năm....đến năm</b>	<b>Đơn vị công tác</b>	<b>Chức vụ</b>
02/1987 - 08/2002	Ban Quản lý dự án mở rộng mỏ Apatít Lào Cai	Cán bộ kỹ thuật
09/2002 - 10/2006	Ban quản lý dự án DAP Hải Phòng	Phó phòng kỹ thuật
11/2006 - 12/2008	Ban quản lý dự án DAP Hải Phòng	Trưởng phòng kỹ thuật

## THÔNG TIN TÓM TẮT

CÔNG TY CỔ PHẦN DAP - VINACHEM



	Phòng	
01/2009 - 01/2012	Ban quản lý dự án DAP Hải Phòng	Trưởng phòng kỹ thuật Giám sát
02/2012 - 10/2014	Công ty TNHH MTV DAP-VINACHEM	Trưởng phòng Đầu tư Xây dựng
11/2014 - 12/2014	Công ty TNHH MTV DAP-VINACHEM	Phó Tổng Giám đốc kiêm Trưởng phòng Đầu tư Xây dựng
01/2015 đến nay	Công ty cổ phần DAP-VINACHEM	Phó Tổng Giám đốc kiêm Trưởng phòng Đầu tư Xây dựng

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết:

- Sở hữu cá nhân: : 4.700 cổ phiếu

- Sở hữu đại diện: Không

- Sở hữu của người có liên quan: Không có

Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký niêm yết Không

Thù lao và các khoản lợi ích khác nếu có: theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên hàng năm

Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

### ❖ Ông Nguyễn Danh Sao – Trưởng phòng kế toán tài chính

Họ và tên: Nguyễn Danh Sao

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: Ngày 10 tháng 10 năm 1956

Nơi sinh: Song Giang, Gia Bình, Bắc Ninh

Quốc tịch: Việt Nam

Địa chỉ thường trú: Số 116C Tập thể Viện Thiết Kế CN Hóa Chất – Hàng Bột – Đống Đa – Hà Nội

CMND số: 012992838 Ngày cấp: 18/6/2011 CA Hà Nội

Điện thoại liên hệ: 0912.251.345

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kế toán tài chính

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký: Trưởng phòng kế toán tài chính

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không



## THÔNG TIN TÓM TẮT

CÔNG TY CỔ PHẦN DAP - VINACHEM



Quá trình công tác:

Từ năm....đến năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
12/1978 – 07/2004	Ban quản lý dự án đầu tư Công trình xây dựng mỏ Apatit Lào Cai	Nhân viên
08/2004 – 07/2006	Công ty xây dựng nông nghiệp và phát triển nông thôn – sở nông nghiệp – Hà Nội	Nhân viên
08/2006- 10/2011	Công ty TNHH MTV DAP – Vinachem	Kế toán nội bộ, rồi Phụ trách phòng Kế toán tài chính
11//2011 - 12/2014	Công ty TNHH MTV DAP – Vinachem	Trưởng phòng KTTC
01/2015 đến nay	Công ty Cổ phần DAP – Vinachem	Trưởng phòng KTTC

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết:

- Sở hữu cá nhân: 3.500 cổ phiếu
- Sở hữu đại diện: 0 cổ phiếu
- Sở hữu của người có liên quan: Không có

Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không

Thù lao và các khoản lợi ích khác nếu có: theo Quy chế trả lương của Công ty

Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

#### 4. Kế hoạch tăng cường quản trị Công ty

Công ty sẽ bổ sung và chỉnh sửa một số Quy chế quản trị nội bộ Công ty cho phù hợp với các chuẩn mực về quản trị Công ty đại chúng và áp dụng vào hệ thống quản trị của doanh nghiệp theo hướng dẫn tại Thông tư 121/2012/TT-BTC ban hành ngày 26/07/2012.

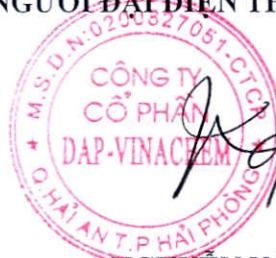
Công ty sẽ tổ chức lại và phân công bộ phận chuyên trách thực hiện công bố thông tin, đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành áp dụng cho công ty đại chúng.

**IV. PHỤ LỤC**

1. Điều lệ Công ty
2. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh
3. Báo cáo tài chính Công ty năm 2014 đã kiểm toán

*Hải Phòng, ngày      tháng      năm*

**CÔNG TY CỔ PHẦN DAP-VINACHEM**  
**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**



*[Handwritten Signature]*  
**NGUYỄN VĂN SINH**